

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



thư hàng tuần

Khi cầm bút viết thư hàng tuần gửi bạn đọc, gửi những người bạn trẻ, gửi những người em của tôi, tôi đều muốn viết thật nhiều, kể về mọi nỗi vui buồn của tôi mỗi tuần học làm Tuổi Ngọc. Nhưng bị nghe tả oán mãi, bạn đọc sẽ chán ngấy và hết thương hại. Hôm nay tôi không tả oán mà muốn bày tỏ vài điều với những bạn đọc khó tính, rất lý tưởng vì quá yêu mến tôi đã bắt tôi phải thực hiện Tuổi Ngọc như thế này, như thế nọ... Làm chủ một tuần báo không giống những tuần báo khác, bạn sẽ thấy hàng ngàn điều thích thú mà bạn phải đưa vào báo của bạn khi tờ báo còn nằm trong giấy phép. Nhưng rồi, công việc đầu tiên là kiếm một cái nhà in ra hồn, bạn sẽ thổi chi ngay. Bạn muốn nhiều họa sĩ vẽ đẹp như họa sĩ ngoại quốc? Bạn cứ việc tung tiền ra. Để bạn kiếm được họa sĩ vẽ truyện tranh đấy. Bạn muốn nhiều văn, thi sĩ viết về tuổi thơ, cho tuổi thơ? Bạn cứ việc tung tiền ra. Để bạn có bài như bạn mong muốn. Chúng ta có hàng ngàn nhà văn viết tiểu thuyết bất hủ nhưng (xem tiếp trang 32)

TUẦN LỄ TỪ 12-9
ĐẾN 19-9-1969

RA NGÀY THỨ SÁU
SỐ 9 GIÁ 20 ĐỒNG

TRUYỆN NGẮN

- CHIẾC VÉ XE ĐIỆN HOÀNG HẢI THỦY
- THẲNG BÉ Ở TRONG CÁI BẮP CÁI TRUNG DƯƠNG
- TÒA LÂU ĐÀI MA ĐỨC AN

THƠ VĂN NGỌC

- BA ĐẸP NHƯ MẶT TRỜI MIÊN
 - CON TÀU QUỲNH HƯƠNG
 - CÂY HOÀNG LAN HOÀI MY
 - NHỮNG NỖI BUỒN LINH ANH
 - CHIỀU TRONG MƠ THƠ NGỌC
- ### TRUYỆN DÀI

- THẲNG CÔN DUYỄN ANH
 - LỬA TUỔI THÍCH Ô MAI VŨ MỘNG LONG
 - QUÊ NHÀ YÊU DẤU NHẬT TIẾN
- ### TÌM HIỂU

- EM THÍCH LÀM NGƯỜI LỚN MINH VĂN
- QUÊ HƯƠNG CHÚNG TA TRẦN ANH TÀI

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NGỌC MẾN CHỊ NGỌC
- SÁCH MỚI THIÊN SƠN
- NHÌN XUỐNG CUỘC ĐỜI THƯƠNG ANH
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU TUỔI NGỌC
- THƯ HÀNG TUẦN, THƯ BẠN NGỌC DUYỄN ANH

Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện. Huy Tường trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Luyến.

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYỄN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT: 23.595 — 90.654

thằng bé ở trong cái bắp cải

Dường như, có một lúc, vào cái tuổi còn ham chơi nhảy dây, chơi lò cò, rải ranh và đọc những chuyện cổ tích thần thoại, Nhã đã bắt gặp nó. Nó đã nhập vào đoàn anh em đông đảo của Nhã và được kể vào con thứ chín trong gia đình. Với Nhã, dường như nó chính là thằng bé mà mẹ đã nhặt được trong một cái bắp cải, hay trên một cái lá sen ngoài hồ, như trong một chuyện cổ tích thần thoại nào đó, thì phải. Bởi vì trong cái đầu óc ngây thơ



hồn nhiên của Nhã, cô bé không thấy thằng Chín nằm trong bụng mẹ và đập lung tung ở trong đó, như dạo mẹ sắp sinh bé Quyên; cô bé cũng không thấy mẹ đến nhà bảo sanh đẻ, như lời mẹ vẫn giải thích, nhờ bà đỡ « gọi giùm » thằng Chín ra. Không có tất cả những sự việc đó xảy ra, mà lại có thằng Chín, thì chỉ có thể mẹ đi nhặt nó ở trong cái bắp cải hay ở trên cái lá sen trôi giạt ngoài hồ thôi, chứ không có cách nào khác được nữa.

Trước khi mẹ đi « lượm » thằng Chín về, Nhã đã nghe được những cuộc đối thoại giữa mẹ và anh Cả. Mẹ bảo :

— Tao nhất định đem nó về nuôi. Chỉ có cách đó mới ly gián được

hai người. Chỉ có cách đó mới đem ba mày về với gia đình được.

Dường như mẹ khóc. Anh Cả ngồi im, mỗi lúc sau mới nói :

— Cái đó tùy mẹ. Nhưng liệu người ta có chịu không đã. Bây giờ giả thử đặt trường hợp mẹ, nếu có ai đến bắt một đứa trong túi con đi, mẹ có chịu không đã ?

Mẹ nói :

— Tao không cần biết. Tao nhất định làm như vậy.

Nhã không hiểu gì cả. Nhưng cái điều làm Nhã đau lòng nhất là thấy mẹ khóc. Nhã không muốn thấy mẹ khóc bao giờ. Nhã thường khóc khi nào bị đau đớn hay có điều gì phật ý. Và với cái đầu óc hồn nhiên ấy, nước mắt là bằng chứng của sự đau đớn hay bất mãn. Suốt mấy ngày, Nhã cứ nghe những người trong nhà bàn ra tán vào về một kẻ lạ sắp đến ở với gia đình Nhã, một thằng bé con. Nhưng tại sao mẹ lại phải khóc ? Nhã thấy cần phải hỏi cho ra nhẽ.

Buổi tối hôm đó, như thường lệ, mẹ ru cho Nhã và bé Quyên ngủ. Thực ra Nhã đủ lớn rồi, khỏi cần mẹ ru. Nhã chỉ nằm đợi bé Quyên ngủ rồi sẽ hỏi mẹ tại sao hôm nọ mẹ khóc, cái kẻ lạ mặt sắp đến ở với anh chị em Nhã là ai và v.v... Bé Quyên vừa ngủ và mẹ sắp sửa đi xuống nhà thì Nhã chồm dậy. Mẹ bảo Nhã :

— Sao con không ngủ đi ? Khuya rồi. Con làm Quyên nó dậy bây giờ.

Nói xong, mẹ xuống nhà. Nhã lẽo đẽo đi theo sau, xuống ngồi bên cạnh mẹ ở nhà bếp. Mẹ cời than trong bếp và thổi chất thêm củi vào bếp đun nước. Ánh lửa rơi vào mặt mẹ làm tăng thêm màu hồng ở hai má. Một lúc, Nhã thấy dường như má mẹ ướt.

— Tại sao mẹ khóc ? Ba đánh mẹ hả ? Hay anh Cả làm mẹ buồn ? Con ghét ba, ghét anh Cả đã làm mẹ khóc.

Mẹ quạt nước mắt, mắng nhẹ Nhã :

— Bây nào. Con đừng nói thế. Anh Cả thương mẹ. Cả ba nữa, ba cũng thương mẹ.

— Thế tại sao mẹ khóc ? Bụi vào mắt mẹ hả ? Mẹ làm như con nê là hết ngay.

Nói xong, Nhã chớp chớp mắt nhiều lần, lưỡi đánh qua đánh lại từ mép trái sang mép phải :

— Đó, mẹ làm như vậy đó là hết liền.

Mẹ bật cười, ôm Nhã vào lòng :

— Bố mày ! Bây giờ lại bày đặt dậy lại mẹ nữa hả ?

Tuy nói thế, mẹ cũng làm theo Nhã. Nhưng nước mắt mẹ vẫn cứ chảy ròng ròng. Nhã bảo :

— Nước mắt ra nhiều tốt. Vì bụi sẽ theo ra.

Mẹ cười ngặt :

— Cái con này ! Ăn nói như bà cụ non vậy. Con mẹ giỏi ghê. Mai mốt lớn cần phải làm y tá mới phải.

Nhã cười rúc vào ngực mẹ, tay sờ bụng mẹ, hỏi :

— Sao em bé không đập hả mẹ ?

Mẹ ngạc nhiên hỏi :

— Làm gì có em bé mà đập ?

— Thế sao con nghe mấy anh mấy chị nói là mẹ sắp đi đón em bé về ? Lần mẹ đi đón em Quyên, con thấy bụng mẹ lớn, với lại nó đập trong này mà ?

Mẹ ngẩn ra một lúc, rồi chợt cười vì sự ngây thơ của Nhã :

— À à... có. Mẹ sắp đi đón em bé về thật. Con thích không ?

— Thế nhưng cơ mà mẹ cắt em ở đâu ? Lần trước con nhớ mẹ cắt em Quyên ở trong bụng mà ?

trùng dương

truyện ngắn

— Ừ ư... lần này mẹ gửi người ta trông hộ. Mai hay một mẹ đi đón em bé về. Con thích không?

— Thích. Mà sao mẹ phải gửi người ta trông hộ. Con thích em bé ở trong bụng mẹ cơ.

— Thì mẹ gửi người ta cũng thế chứ gì.

— Người ta là ai thế mẹ.

— Con còn nhớ chuyện thằng bé ở trong cái bắp cải không?

— Nhớ.

— Đó. Mẹ gửi em bé ở nhà mấy người trông bắp cải đó. Họ để em bé của con nằm trong bắp cải đó.

— Thật hả mẹ. Thế thì từ nay mẹ đừng cho tụi con ăn bắp cải nữa, nhớ ăn phải em bé thì sao?

Thế rồi vài hôm sau, một thằng bé con được đón về nhà. Thằng bé trông xinh xắn dễ. Hai mắt nó như hai hạt nhãn. Cái miệng rộng, lúc cười, lúc mếu, trông đến hay. Mẹ bảo đặt tên nó là thằng Chín vì nó là đứa thứ chín trong nhà. Bây giờ, Nhã lại khám phá ra thêm một điều là ngoài việc đến nhà bảo sinh nhờ bà đỡ gọi giùm em bé trong bụng ra, mẹ còn có thể đến vườn bắp cải để lấy em bé ở trong mấy cái bắp cải ra nữa. Nhưng Nhã lấy làm thắc mắc không biết khi được lấy từ cái bắp cải ra, em bé có biết bú sữa không? Và trong cái thời gian nằm ở trong cái bắp cải nó ăn gì? Vì thế, khi thấy mẹ cho thằng Chín bú sữa, Nhã lấy làm ngạc nhiên lắm:

— O, nó cũng biết bú sữa hả mẹ? Mẹ cười, đáp:

— Thì cũng như con với lại em Quyên đó.

— Thế hôm nó ở trong cái bắp cải, nó ăn cái gì? Ai cho nó bú sữa?

Mẹ bảo:

— Con hay hỏi quá. Thôi ra ngoài chơi với em Quyên đi.

Nhã vẫn không hết thắc mắc. Nhất là Nhã thấy các anh các chị Nhã không thương thằng Chín bằng họ thương bé Quyên. Ngược lại, ba thương thằng Chín lắm. Nhưng hề ba nựng thằng Chín thì mẹ không bằng lòng. Một hôm, Nhã nghe tiếng mẹ cần nhãn với ba:

— Phải mà! Tôi biết cậu thương nó hơn các con tôi mà. Tôi biết quá mà.

— Biết thế tại sao lại đón nó về nuôi? Biết thế sao lại đi ly gián mẹ con người ta? Mẹ là người đàn bà tàn nhẫn lắm, mẹ có biết không?

Nhã không hiểu gì cả. Vừa lúc đó, chị Lê kéo tay Nhã ra ngoài nhà, rủ sang hàng xóm chơi.

Khi thằng Chín được hai tuổi thì mẹ có bụng và lại sắp sửa đến nhà bà đỡ nhờ gọi giùm em bé ra. Thằng Chín được giao cho một chị vú trông



coi. Nhã thấy từ ngày thằng Chín được đem từ cái bắp cải về nhà gia, đình luôn luôn có chuyện. Hết mẹ cần nhãn ba; rồi ba đánh mẹ; rồi ba la các anh các chị Nhã chẳng chịu trông coi thằng Chín; rồi các anh các chị Nhã vừa trông coi thằng Chín, vừa mắng vừa đánh nó. Nhã nghĩ: thì ra cái việc một thằng bé được nuôi trong cái bắp cải thường đem lại những rắc rối, không may. Tốt hơn, đừng bao giờ nên đem gửi em bé ở mấy cái bắp cải nữa. Tốt hơn hãy giữ nó ở trong bụng, rồi đến nhờ bà đỡ gọi giùm nó ra, như mẹ đã làm như vậy với em Quyên.

Hôm mẹ sửa soạn đi đến nhà bảo sinh, Nhã bảo mẹ:

— Mẹ đừng có đem gửi em bé ở mấy cái bắp cải nữa, nghe mẹ.

— Tại sao?

— Con thích mẹ giữ em bé ở trong bụng, xong nhờ bà đỡ gọi giùm em ra, như em Quyên đó. Ai cũng thương em. Chứ gửi em bé ở trong bắp cải, ai cũng ghét nó hết. Tội quá à.

Mẹ cười và mẹ hứa mẹ sẽ không gửi em bé ở cái bắp cải nào nữa.

Cũng từ đó, Nhã ghét ăn bắp cải. Vì Nhã nghĩ ăn bắp cải, nhớ bị ghét như thằng Chín, thì sao. Và Nhã nghĩ chắc hồi thằng Chín nằm ở trong cái bắp cải, không có sữa bú, phải ăn đồ bắp cải, nên nó bị mọi người ghét nó. Tội nghiệp nó quá đi. Làm sao bây giờ?

- Muốn tìm lại Thái Thanh của ngày xưa
- Muốn nghe Ban Thăng Long phả nhạc tiền chiến vào tâm hồn

HÃY ĐẾN

ĐÊM MÀU HỒNG

Trong khung cảnh thương yêu của gia đình như chính ở gia đình mình



BỊ LÀM ỒN ÀO

Gần bên nhà em, có bọn con trai hay mở nhạc, những bản thật lố lăng, âm ỉ đến điếc tai. Bất kỳ buổi sáng, trưa hay tối, họ đều mở cả. Lắm lúc ồn ào quá học bài không được. Vậy chị Ngọc mến yêu của em ơi, em phải làm sao bây giờ hở chị?

PHƯƠNG ĐÔNG (Huế)

Em sang bên nhà họ, rất lịch sự, em nói cho họ nghe nỗi khổ của em và yêu cầu họ vặn nhỏ máy đi. Nếu họ không biết điều, chỉ còn cách đề nhờ ba em sang nói chuyện với phụ huynh của họ. Chị tin rằng người lớn nói chuyện với nhau, trẻ con phải nghe. Trẻ con không nghe người lớn là « cá ươn » rồi. Bây giờ phải nhờ cảnh sát giải thích cho « cá ươn » nghe về trật tự công cộng.

ĂN MẶC GỌN GÀNG

Em học vẽ ở Hội Việt Mỹ vào buổi sáng, mà không biết phải mặc đồ gì, vì bây giờ hay có những vùng sinh động thật dơ bẩn chị ạ! Vì đi xe đạp nên em rất sợ mặc áo dài phải vướng vào dây sên. Em rất thích mặc áo bà ba nhưng ở đó các chị chỉ toàn mặc « rộp » và đồ cao bồi, mà em không thích! Mặc như vậy em rất ngượng, mong chị chỉ cho em kiểu áo nào gọn nhẹ chị Ngọc!

HẠNH (Sài Gòn)

Em mặc một chiếc « quần tây » không chặt như quần jeans và cũng đừng có rộng như quần « pattes » và chiếc sơ mi trắng hay màu bỏ ngoài quần. Như thế cũng gọn và không

có gì dễ ngượng ngùng. Không nên mặc bà ba đi học.

TẬP BÌNH TĨNH

Thưa chị, em là nam sinh đệ tam tại Nguyễn Bá Tòng, em không học giỏi lắm nhưng cũng đứng trung bình trong lớp. Không phải em khoe khoang nhưng bất cứ bài học nào khó hoặc dễ em đều học thuộc lòng hết, rồi đến trường em cũng ôn lại trước giờ học. Nhưng mỗi lần thầy kêu em đọc bài là em cảm thấy lạnh người, hồi hộp và thấy run kinh khủng dù lúc ấy em thuộc bài. Rồi đến lúc thầy hỏi thì em thấy đầu óc rối loạn những ý này qua câu kia. Vì vậy mà em hay ăn zéro oan uổng. Nhiều lúc khi về chỗ em muốn khóc luôn vì tức. Bây giờ, chị Ngọc giảng giải cho em cách nào để tránh những lúc như trên.

NHUẬN THUYỀN (Sài Gòn)

Như thế tức là em thiếu bình tĩnh. Chị chắc em hay sợ hãi những điều viễn vông lắm. Chẳng hạn, đi xe trên đường mà gặp cảnh sát thời còi bắt dừng xe lại khám xét, em cũng run rẩy, mặt tái mét dù em đầy đủ giấy tờ hợp lệ. Vần vẩn. Nói theo người xưa, em thiếu cái « dũng » đó. Em nên đọc truyện dã sử Yêu Ly trong Đông Chu liệt quốc đi. Gươm kẻ cô, văn bình tĩnh. Người bình tĩnh thì trí sáng suốt và tỏ ra điềm nhiên trước cả những việc quan trọng, nguy hiểm. Em tập bình tĩnh đi, trí em sẽ sáng suốt và trả bài sẽ không ấp úng. Ra đời, cần phải bình tĩnh hơn.

IM LẶNG LÀ...

Mỗi buổi chiều tan trường em đi bộ một quãng đường ngắn chị ạ! Vì vậy mà mấy ông con trai « lẻo đẻo » theo sau ngỏ ý « Tôi sẽ đưa em về. Tôi sẽ đưa em về... »! Em phải làm sao để mình vẫn là người dễ thương, một lời từ chối thật khéo thật tế nhị mong ở chị đó!

THỤY DIỄM (Lê Văn Duyệt)

Em chả cần phải nói gì cả. Cứ giả vờ điếc đi. Riết rồi mấy « hiệp sĩ đầu đường » sẽ chán. Và họ sẽ không muốn « đưa em về » nữa. Không còn gì nản bằng đối thoại với người điếc. Em hãy làm cho họ nản đi. Vì im lặng có nhiều nghĩa.

MỚI LỚN LÊN MÀ

Năm nay em mới có 13 mà tại sao em hay nghĩ ngợi nhiều chị ạ! Em nghĩ đến khi làm bài thi thì có tiếng nào thật xa xôi sẽ nhắc em từng ly của bài làm. Nhiều khi lại thấy mình bay bổng, hưởng trọn vẹn sự giàu sang phú quý. Nhiều lúc đứng nơi cửa sổ mà em lại thấy buồn ghê gớm, buồn vô cớ dù trước khi đó một vài phút em vui vẻ lắm. Như vậy là « ước vọng » hay « mơ mộng » hả chị?

MỸ LAN (Marie Curie)

Mới lớn, ai cũng như em cả. Có khi đang vui vẻ bỗng cau có dễ ghét. Nhất là giọng nói của mình vỡ ra thì không mê tí ti nào. Nhưng không sao đâu, thời gian sau, đâu lại vào đó. Để dễ thương hơn, đẹp ra. Tuổi mới lớn của em đẹp nhất đó. Em không cau có mà lại ưa buồn vơ vẩn. Như Xuân Diệu viết « Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói, Tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì ». Em muốn hiểu là ước vọng hay mơ mộng cũng được.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Mến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn



thư bạn ngọc

TỰ ÁI HÚI CỦA

Cháu nói với chú về vấn đề thắng Côn đó mà, chú để cho con gái thắng đấy nhé, chú làm gì mà kỳ kỳ quá à! Làm sao anh hùng Côn nhà ta phải chịu thua về nư cười « quái đản » ấy hả chú, chú đừng cho Côn nhà ta thua nữa nhé, thua thế cháu thấy ưc làm sao ấy chú ạ!

ĐẶNG TUẤN (Nha Trang)

Thua một người bạn gái thân ta từ thời thơ ấu có gì mà ưc. Hãy thua suốt đời. Thua giặc xâm lăng mới ưc, cháu nhé!



CÓ CHÚ

Có bao giờ mà tuần báo được in lại đến lần thứ hai, thứ ba không? (nghĩa là vì nhiều người thích quá, nên in lại thêm một số nữa đấy). Em chắc rằng chưa có tuần báo nào được hân hạnh như thế cả ngay đến bán nguyệt san cũng vậy, chỉ có những sách truyện của các nhà văn nổi tiếng mới xuất bản hai, ba lần trở lên. Ấy thế mà tuần báo Tuổi Ngọc — vì quá nhiều người ưa thích — nên sẽ xuất bản lần hai những cuốn 1 và 2 đã hết cạn.

THÚY LIÊN (Phú Nhuận)

Chỉ có Văn Hóa Ngày Nay của Nhất Linh là tạp chí in lại mấy lần thôi. Tuổi Ngọc chưa được cái hân hạnh ấy. Nó còn ế dài ra đấy, em ơi!

THỨC LÂU

Ờ thế nhưng báo đẹp thế này, hay thế này, anh có kẹt vốn không cơ? Em chỉ sợ thế thôi. Năm ngoài lớp em làm báo cũng thế anh ạ! Bốn đứa, ưc lòng với nhà trường, và muốn nâng cao ban C nên đứng ra chủ trương, là em, Thương Trang, Nguyễn Minh Thu và Thu Vân. Bốn đứa đâm đầu chạy ngược chạy xuôi, lo đủ mọi việc lại còn bị ngăn cản nữa chứ. Báo quay ronéo, cùng khổ với Tuổi Ngọc, thế nhưng phải nhiều khổ hạnh lắm mới ra được 3 số: ra mắt, tết và nghỉ hè, mặc dù tụi em dự định ra hàng tháng. Báo bán không đủ vốn, vì quay ronéo đắt ghê đi thôi anh, tụi em vay nợ ghê quá. Bây giờ chắc anh phải khổ hơn thế rồi.

TIỀN NHAN (Sàigòn)

Em là người đã thức lâu và em biết đêm dài ghê, em nhỉ?

MONG LẮM

Tuổi Ngọc lại có mở thêm vài mục mới hay và bổ ích vô cùng anh nhỉ. Nhưng theo em nghĩ thì anh nên cho đăng nhiều truyện cổ tích để các em nhỏ nhỏ có thể đọc với sự thích thú hơn, với lại những ô chữ, tranh ảnh cho tờ báo phong phú hơn lên anh nhỉ! Anh có cho sự đòi hỏi của em quá đáng không? Đó chỉ là vài ý nghĩ thô thiển của em thôi anh ạ! Nhưng dù sao chúng em cũng mong rằng tờ báo của anh mỗi ngày tiết mục phong phú và hào hứng hơn để xứng đáng là tờ tuần báo Hay Nhất Nước.

HỒNG PHÚC (Chợ Lớn)

Mọi đòi hỏi của em đều hợp lý. Nhưng con sen nó chỉ biết bò, em ạ!



ĐẦU CỎ

Tờ Tuổi Ngọc chỉ dành riêng cho dân kẹp tóc hả anh? Vậy em cũng là dân kẹp tóc, anh có bằng lòng cho em gia nhập gia đình yêu thương không hả anh? Nhớ trả lời câu hỏi của em đấy nhé!

THÙY LINH (Sàigòn)

Đầu có em, Tuổi Ngọc là của những tâm hồn trẻ từ 7 đến 107 tuổi. Nó còn bị coi như báo của riêng dân kẹp tóc vì anh bắt tài đó.

CÓ CHÚ

Chúng tôi không thể đòi hỏi ở bạn làm quá khả năng với phạm vi với phương tiện hiện hữu. Chúng tôi chỉ mong cho bạn giữ vững được cảm tình hiện có với mọi người và « móc nối » cộng tác viên khác bằng công việc bằng thiện chí của mình.

MỘT BẠN Ở BÀ RÁ

Cám ơn bạn. Sẽ... móc nối khi có nhiều tiền.

MỘT LỜI CHÊ

Tôi nhận thấy các bài vở chứa nội dung quá nhạt nhẽo, khô khan, những bài thơ quá ngây ngô thiếu văn điệu chẳng phản ánh được sự yêu thương nào cả.

BẠN Ở 56 KÝ CON
(Qui Nhơn)

những nỗi buồn

Tuổi trẻ ai chả có những nỗi buồn vò vẩn. Nhất là trong tuổi học hành, có ai cảm xúc bằng học sinh và cũng có ai buồn bằng học sinh. Một cánh hoa phượng đỏ, một màu đỏ của hoa học trò cũng đã gợi cho kẻ thư sinh một nỗi buồn man mác. Buồn cô đơn sắp tới cho cảnh biệt ly, hoa phượng đã chớm nở và lá tả bay theo chiều gió. Mùa bãi trường sắp đến, tôi vẫn bơ thờ nhặt từng cánh hoa đỏ thắm để vò nát nó trong tay tưởng chừng uھر máu của tôi đã đỏ.

Bao lần hoa phượng nở đã làm tôi đau khổ. Những đau thương chồng chất nặng vai gầy. Tôi lo sợ mình sẽ không còn nắm những cánh hoa đỏ trong tay nữa để tưởng nhớ những ngày xa bạn. Tôi biết sẽ có ngày nào đó rất gần tôi sẽ không còn bước qua ngưỡng cửa của học đường không còn luyện tiếc những ngày vui chóng tàn của niên học.

Tôi sẽ không lượm xác hoa mà ướp vào sách thơm mùi giấy mới, hoa của năm học cũ đã tàn nhưng năm nay nhiều hoa phượng rơi và tôi không còn lượm nữa. Chẳng bao giờ tôi nhặt nữa, hoa học trò đã quá xa lạ với tôi, một thực tế chua chát đã bắt tôi tự thú:

« Bạn ơi, tôi không còn đi học nữa!»

Sách vở hình như sợ đôi mắt của tôi, đôi mắt của kẻ sờ soạng và tìm hiểu nó. Những trang sách cũ hình như cũng xa lánh tôi, chúng thì

thăm nhắc nhở tôi: « Đây là niên học cũ.

Vâng tôi xin xếp các bạn lại, những người bạn đã cùng vui với tôi dưới mái trường năm cũ. Tôi muốn giữ lại nơi đó những gì êm đẹp nhất và còn sót lại của tuổi học trò. Có lần tôi đi qua mái trường xưa, tôi còn nhìn thấy dấu vết của tôi để lại. Những dấu vết của tuổi 13 tinh nghịch. Một chiếc cửa hồng mất một lá sách mà ngày xưa tôi đã lấy ra để làm thước kẻ. Một ngón tay bé nhỏ của tôi đã cắm sâu vào lòng tường mới dựng. Bao kỷ niệm ngày đi học làm tôi bàng hoàng như mới xảy ra hôm qua. Tôi bồi hồi cảm động nhìn những dấu vết còn tồn tại dưới phong sương. Trường đã già nua cần cỗi, không có gì thay đổi, vẫn chiếc cầu thang gỗ ọp ẹp, nỗi bước đi chệnh chênh mình nghe rã rắc. Bàn, ghế vẫn còn để lại lờ mờ những chữ khắc vụng về của tôi. Đi qua hàng phượng năm xưa, chiếc rễ cây chạy ngoằn ngoèo chắn lối làm tôi vấp ngã. Cảnh tượng trước tôi bỗng như tiền về hiện tại, có lẽ tôi quá mắt nhưng, nhưng không, tôi không làm được nữa. Tường mới quét còn thơm mùi vôi, những chiếc cửa mới quét màu xanh hy vọng. Gốc phượng được cẩn thận quét vôi trắng xóa. Tôi cố hình dung lại nhưng những tiếng ồn ào của các học sinh mới làm tôi sực tỉnh. Những đôi mắt chứa đầy hy vọng nhìn tôi với vẻ xa lạ. Vâng tôi xa lạ thật vì tôi đã rời bỏ vĩnh viễn hảnh ngôi trường ngày xưa cũ. Vài tia mắt như ngăm xưa đuổi. Tôi sẽ đi các em ạ, đi xa lắm hoặc có thể tôi sẽ không còn quay bước về về ngẫm lại mái trường xưa.

LINH ANH

ngôi sao sáng

Trong cửa kính em nhìn ra bầu trời trong đêm

Em thấy tất cả những ngôi sao đều đứng rất gần nhau và cũng nói chung một câu chuyện

Nhưng có một ngôi sao thật sáng và to

Nó chả đứng gần vì sao nào cả và cũng chả nói chuyện với ai
Ồ không... đừng vội bảo nó kiêu
Một ngôi sao đẹp để như thế—

em trông nó cũng có vẻ gì là hiền dịu lắm chứ

Những lần mây đi qua làm nó sáng và lấp lánh

Ồ ! Sao mà nó đứng giữa trời một mình và ở trên đỉnh thông cao vút

Nó có thích nói chuyện gì không nhỉ

Hãy nhìn ngón tay em khê vẩy và môi em mấp máy

Hỡi vì sao trong sáng kia ơi
Hãy lại gần cửa sổ đi nào

Và xuống dần từng bậc của cành cây

Lại bên em...

Em sẽ dắt vào phòng để nói chuyện với những cây nến và những con búp bê trên cây thông trong phòng khách
Cây thông nhà em đang thiếu một ngôi sao

Này ngôi sao trong sáng kia ơi...
Hãy đứng trên đỉnh cây thông
Và ngó xuống—nói chuyện với em và những ngọn nến

Trong phòng chỉ có chúng ta thôi
Đừng ngại ngần gì cả

Vì mọi người đã đi dự lễ cả rồi

CẨM CHƯƠNG

cây hoàng lan

Chiều nay trời thật đẹp nhưng thật buồn, qua khung cửa sổ Hạnh nhìn thấy những thân cây ẻo lả nghiêng mình theo chiều gió. Tất cả như một bức tranh tạo nên bằng nét bút một họa sĩ tài hoa. Bầu trời không nắng, những ngọn gió dịu đưa nỗi buồn nào len nhẹ trong tâm. Hạnh đưa tay nâng nhẹ nắp chiếc dương cầm, những phím ngà nin cảm buồn bã. Hạnh thần thờ nhấn từng ngón tay lên những phím đàn, giọng đàn u buồn trầm bổng trôi lên. Từng âm thanh dịu dặt đưa Hạnh ngược về dĩ vãng...

Hai năm trước đây, gia đình Hạnh đang sống êm đềm trong hạnh phúc. Nếu trời không bao giờ giông bão thì cuộc đời đầu có những trở trêu. Mẹ mắc bệnh ung thư phổi. Ba nghe tin ấy như nghe tiếng đàn ngân lên khi dây đứt. Mẹ ngồi im lìm nhìn những biển chuyển thay đổi trên mặt ba mà nghe lòng đau xót. Hạnh mở to mắt như để ghi lại hình ảnh thân yêu của gia đình trước khi hạnh phúc theo cơn lốc bay đi. Từ ngày biết mẹ mắc phải chứng nan y, ba tỏ ra lo lắng với mẹ và Hạnh, ba chỉ làm bồn phận với sự lạnh lùng không có tình thương yêu. Rồi ba rượu chè cờ bạc mặc mẹ khóc lóc van xin. Tiếng sét thứ hai giáng xuống gia đình Hạnh: ba đi tìm hạnh phúc ở tổ ấm khác. Hạnh còn nhớ khi nghe chú Phan báo tin ấy, mẹ ngồi yên nhìn thẳng vào khoảng không gian trước mặt. Gương mặt mẹ như tạc vào đá, nhưng từ đôi mắt đẹp của mẹ hai dòng lệ xót xa từ từ lăn xuống đôi gò má xanh xao của mẹ.

Từ đó mẹ gần như là người sống không hồn. Mẹ gửi tâm sự vào tiếng đàn, mẹ làm bạn với cây dương cầm — vật kỷ niệm ngày cưới ba mẹ. Càng lúc mẹ càng yếu, Hạnh vẫn thường theo an ủi và xin mẹ rời bỏ cây đàn — nhưng lúc nào cũng vậy — mẹ chỉ lắc đầu không nói. Hạnh lại quay sang ba xin ba khuyên lơn mẹ, ba đứng đưng rồi nói với mẹ những lời lạnh lùng. Thế rồi những buổi chiều tiếp đó mẹ vẫn đàn và nhìn cây Hoàng Lan ngoài vườn mà khóc. Hạnh biết mẹ đau khổ tới cùng. Mẹ vẫn thường đàn bản *Giọt mưa thu* bản nhạc kỷ niệm mà nhờ nó ba với mẹ quen nhau. Hạnh biết bây giờ mẹ chỉ sống với kỷ niệm, với bài *Giọt mưa thu* và với hình ảnh cây Hoàng Lan — ba đã trồng loài hoa này khi bà bắt đầu yêu mẹ: loài hoa ấy mang tên của mẹ. Hạnh đã khóc rất nhiều khi nhìn đôi mắt đẹp của mẹ trũng sâu và đôi bàn tay đẹp của mẹ khẳng khiu gân guốc.

Mẹ buồn vì ba không còn yêu mẹ khi mẹ đau yếu. Mất tình yêu của ba, mẹ chỉ còn cây đàn tiếng nhạc làm bạn. Vì thế mẹ mang thêm bệnh đau tim. Bầu trời như sụp xuống trước mắt Hạnh khi chú Phan nhìn Hạnh lắc đầu... im lặng. Hạnh biết là sẽ không còn bao lâu nữa Hạnh sẽ mất mẹ. Và hằng đêm rồi hằng đêm Hạnh vẫn cầu nguyện với Phật Trời cho mẹ khỏe mạnh. Nhưng những gì sẽ đến phải đến. Điều dự đoán của chú Phan không sai, chỉ một tháng sau mẹ bỏ trần gian, bỏ Hạnh, bỏ tất cả những gì thân yêu của mẹ để tìm về với ngoại. Hạnh đã ôm lấy mẹ ngắt đi khi đôi mắt mẹ từ từ nhắm kín. Giờ mẹ ra đi không có ba, mẹ không được nhìn ba lần cuối để ghi lại hình

(xem tiếp trang 32)

chiều trong mơ

Em thường ước mơ

Có một bà tiên hiện ra với hai
chiếc đũa thần

Ban cho em một chiếc thuyền
nhỏ

Đề em và bạn em có dịp

Ngồi trên đó viễn du

Trên khắp những con sông nhỏ

Có bác mặt trời còn e ấp ở sau
rặng dừa xanh

Có những làn khói xám bốc lên
nhẹ nhàng

Từ sau những túp lều tranh

Có những áng mây xinh xắn

Bay xa mãi

Đến tận chân trời

Mà chẳng biết bao giờ em mới
đi tới đó được

Rồi em sẽ bơi thuyền xuyên qua

Những con rạch

Có những hàng dừa nước

Có những khóm dương liễu khép
nếp dễ thương

Có hoa tím lục bình

Trôi theo dòng nước

Hay tụ lại thành từng đám

Trông giống như một hòn đảo nhỏ

Mà ở trên đó

Có những nàng tiên bé tí xiu

Thường mặc áo tím xinh xinh

Những ước mơ của em đó

Nó hiền lành và dễ thương ghê

Nhưng biết đến bao giờ em mới
thực hiện được đây nhỉ

THỎ NGỌC

ba đẹp như mặt trời

Từ hồi Mẹ nhắm mắt ngủ êm đêm, không trở dậy, thì Ba vẫn là Ba với cánh tay trái, móm mõi chăm sóc đám con thơ...

Con không biết nói làm sao để tỏ lòng thương Ba. Con chỉ biết nhìn Ba lẳng lặng làm việc, mà nghe hồn con xúc động tràn lên mỗi lúc. Ba ơi, hồi con còn nhỏ, mỗi lần Mẹ nựng con tranh với Ba, Mẹ hay hỏi « Con thương Ba với Mẹ ai nhiều » con cứ toét miệng cười. Ba cũng cười. Mẹ dọa con không nói, Mẹ bỏ không cho ăn cơm, ăn kẹo đâu — Con nhìn Mẹ — « Con thương bằng nhau » — Không được. Con phải thương Mẹ nhiều — Thương Ba nhiều con. Con hết nhìn Ba rồi nhìn Mẹ. Mẹ « trừng » con. Ba bậm môi lắc đầu. Con sụi mặt, đổ hoe hai mắt: « Con nói con thương bằng nhau hà. » Ba cười ngất. Còn Mẹ thì mắng yêu con « Đồ nịnh ». — Con phải thương bằng nhau vì cô giáo con vẫn dạy.

« Công cha như núi Thái sơn »

Cô còn bảo : Tuy núi Thái sơn cao và to vậy nhưng cũng có khi không bằng công ơn cha đâu. Mẹ nói con nịnh con hồng thêm đâu. Mẹ hôn con cười âu yếm. Rồi lớn thêm lên, con đã biết vì sao « Ba như mặt trời » còn « Mẹ như mặt trăng ». Anh cả nhà mình anh ấy bảo :

Em vi như vậy là Ba Mẹ cứ hay giận nhau. Vì mặt trời và mặt trăng đâu có vui vẻ khi gặp nhau — Ờ há — Nhưng mà con đâu đã nghĩ vậy ? Con chỉ so sánh sự thương yêu triu mến của cha mẹ thôi mà ! Trong tâm con thấy mặt trời có nét dịu dàng riêng, và mặt trăng đôi khi cũng nghiêm khắc tẻ ! Cũng như mùa hè Ba ưa quạt cho con ngủ. Mùa Đông mẹ phải đắp chăn, đan áo cho con mặc.

Nhưng con không ngờ Mẹ bỏ Ba mà đi sớm như vậy. Các con chưa nên người, em Hoàng thì còn bú sữa. Thôi rồi ! Mặt trăng đã chia cắt mặt trời buồn hiu ! Con dại quá — Nhưng con đáng được tha thứ hử Ba ?

Mỗi ngày chìm trong công việc mệt nhọc, mà con thấy Ba vẫn mỉm miệng cười với các con. Nhất là lúc đi ngủ. Ba vẫn có thói quen hồi han và chăm sóc từng đứa một. — Hương mặc áo ấm vô con — Con Hà nhớ đừng có thò tay ra ngoài, muỗi đốt — Thằng Hùng đắp mền không được, để gối lên ngực mà ngủ. Trời mưa tối không khéo lại bệnh. À, Hảo cho em bú chưa con. Để em sang đây cho Ba — (Ba vẫn để em bé Hoàng ngủ với Ba) Ồi, cứ mỗi lời nói ra của Ba còn tha thiết, dịu dàng gấp bao nhiêu lần của Mẹ — Con đã ứa nước mắt khóc thầm. Mỗi lần nghĩ như vậy. Con vẫn nghe mọi người bảo « Mất cha ăn cơm với cá — Mất mẹ liếm lá đầu đường ». Tội con không còn Mẹ, nhưng đâu đã đi liếm lá đầu đường ? Và con tin chắc rằng, chúng con sẽ không gặp phải cảnh đó bao giờ.

Hôm qua, con thấy cái áo Ba rách, chị

(xem tiếp trang 32)



con tàu

Nơi sân ga

Con tàu đang nổ máy

Rồi vài phút nữa những con đường sắt sẽ ở lại một mình lạnh lẽo

Lúc đó sân ga sẽ vắng bóng những người đưa đón

Em cũng vậy—em sẽ buồn khi con tàu đã mang người thân của em đi nơi khác

Con tàu dễ ghét quá : —chẳng thèm ngoái cổ nhìn em lần cuối

Con tàu cứ mãi mê cười vui một mình mà chẳng nghĩ rằng em đang khóc

Những giọt nước mắt đang lăn tìtì trên má —những giọt nước mắt cũng chẳng thương em chút nó đang reo vui vì sẽ gặp gỡ nhau trên gò má của em

Con tàu ơi

Có biết em buồn không

QUỲNH HƯƠNG



ngày xưa còn bé

CHIẾC VÉ XE ĐIỆN

HOÀNG HẢI THỦY

Tôi ra đời trong một thành phố nhỏ ở gần Hà Nội. Thành phố, đúng ra nó chỉ là một tỉnh lỵ, nhưng tôi vẫn khoái gọi Hà Đông là một thành phố. Danh từ «thành phố» nghe ít quê hơn là tỉnh lỵ. Hà Đông, thành phố thời thơ ấu của tôi là thành phố duy nhất ở Việt Nam, và ở cả Đông Dương nữa, có một đường xe điện dài, dài tới 12 cây số, đường xe điện dài nhất Việt Nam đó nối liền Hà Đông với Hà Nội.

Sài Gòn trước năm 1954 cũng có đường xe điện. Đường xe điện của Sài Gòn chạy trên đường Trần Hưng Đạo nối Sài Gòn và Chợ Lớn. Bến xe điện Sài Gòn thời ấy ở nhà ga trước bồn binh chợ Bến Thành, hiện giờ là nhà ga xe buýt ở đầu đường Hàm Nghi. Từ đó, xe điện Sài Gòn một mặt chạy vào Chợ Lớn, một mặt chạy về Đakao, vào Bà Chiểu và lên tận Hốc Môn. Vào khoảng trước năm 1954, trong một kế hoạch chỉnh trang thành phố Sài Gòn, người ta cho việc dân chúng lưu thông bằng xe điện là bất tiện nên người ta dẹp bỏ xe điện ở Sài Gòn. Trên mặt đường Trần Hưng Đạo bây giờ, bạn còn thấy vết tích của đường xe điện bị cán dẹp xuống đó. Theo tôi, việc hủy bỏ xe điện ở Sài Gòn là một việc có hại cho những người có tâm hồn nghệ sĩ ở Sài Gòn. Ngày xưa, có những buổi chiều mưa, tôi đã nhiều lần cùng với người yêu bé nhỏ đưa nhau lên ngồi trên xe điện đi chơi một vòng, đi cho tới hết đường lại trở về điểm chúng tôi lên xe. Những cuộc đi chơi bằng xe điện như vậy thật thơ mộng vào những chiều mưa, sau khi đã chán ngồi trong

những rạp hát bóng kin mít hoặc những cuộc đi xem thú trong Sở Thú. Thành phố và người, vật, nhìn qua cửa sổ xe điện bên người yêu bé nhỏ, có những màu sắc mới, những cảnh lạ. Tôi nghe nói những thành phố lớn bên Mỹ như San Francisco, Chicago... vẫn còn giữ nguyên những đường xe điện treo công kênh và xưa cũ của họ. Với trình độ tiến bộ về cơ khí nhất thế giới của họ hiện nay, người Mỹ thừa tư cách để bỏ những đường xe điện treo cổ lổ sỉ và không chuyên chở được nhiều người ấy, nhưng họ vẫn không bỏ, họ giữ cho đẹp thành phố, cho thành phố văn minh của họ có những nét cổ kính. Tôi tán thành việc đó. Nếu năm xưa, tôi là người có quyền quyết định trong việc đặt kế hoạch chỉnh trang thành phố Sài Gòn, chắc chắn tôi đã phản đối tới cùng việc hủy bỏ đường xe điện.



Trở lại với Hà Đông, thành phố thời thơ ấu của tôi, cho tới hôm nay, khi tôi ngồi trong một căn phòng nhỏ nhìn ra một vườn cây và ra con đường Hồ Biểu Chánh nhỏ hẹp, mùa mưa đường lầy lội

suốt từ đầu mùa tới cuối mùa — nhà văn Hồ Biểu Chánh có một căn nhà ở đường này, hồi còn sống nhà văn đã ở đây nên sau khi ông mất, người ta lấy tên ông đặt cho con đường này — một con đường nhỏ ở Sài Gòn, viết những dòng này, đường xe điện Hà Đông — Hà Nội vẫn còn hoạt động. Tôi thả hồn mơ ước tới một ngày nào không xa, tôi trở lại ngồi một mình trên con tàu điện chạy trên con đường nên thơ đó, để hồi tưởng dĩ vãng, nhớ lại những chuyến đi trên con tàu đó năm xưa, những lần đi theo cha mẹ, những buổi sáng sớm tinh sương, những buổi chiều vàng ươm đi ra Hà Nội học và trở về.

Trong những năm gần cuối của Đệ Nhị Thế Chiến, Hà Nội bị oanh tạc, những trường tư Thăng Long, Văn Lang dọn vào Hà Đông, đường xe điện Hà Nội—Hà Đông trở thành náo nhiệt vì đám khách học trò. Những anh học trò thanh niên quấy phá bạn quần tây, đi giày tây nhưng bạn áo dài ta, đi đầy [thành phố. Thuở ấy ở xe điện có một anh Tây controleur người Corse to béo, bụng phệ, rất «hắc búa» với nhân viên bán vé Việt Nam và với đám «nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học trò.» Đa số học sinh đi tàu điện đều không chịu mua vé. Không phải họ không có tiền mua vé mà là vì họ không thích mua vé. Đi tàu không vé họ mới thích. Những kiểm soát viên người Việt thường dễ dãi với học sinh nhưng anh Tây Coóc thì không, anh «thực thi pháp luật» xe điện

(tiếp theo trang 30)



GÒ CÔNG

TRẦN ANH TÀI

Tôi theo ba tôi về thành phố vì ba tôi là công chức ở tỉnh, vì tôi là học trò đệ tứ lên tam, vì chị tôi là cô giáo vì anh tôi là lính đi xa, vì em tôi tuổi nhỏ, nó cần tiếp tục học. Và còn nhiều lý do nữa để tôi phải bỏ quê tôi về Gò Công.

Tuy ở đây thành phố yên tĩnh và nhỏ, nhà tôi vẫn có vườn và sân rộng, với cây trái bốn mùa, trước nhà vẫn đủ chỗ lót bằng đá, còn đủ chỗ để trồng vài cây xơ ri, một gốc xoài, vài gốc ổi và mấy chậu hoa, sau nhà tôi vẫn có vườn chuối, ao cá và cầu ao vẫn là hình ảnh đẹp mỗi khi có cô gái tuổi ngọc vừa tròn, chiều ra thấy mỗi cá đớp, rửa chén lấy nước ao lên rửa chân, lấy tay vén mớ tóc xõa trước... Nhưng tôi vẫn nhớ quê tôi, Tân Niên Tây, Ba âm thanh vang lên trong lòng, như tiếng mới gọi thương yêu triu mến cũ. Hôm bãi trường bạn bè nó bỏ tôi về quê để tôi lại thành phố này, tôi bỗng thấy khao khát vô cùng một khung trời quê hương thơ ấu.

Tại sao tôi không về được, tại sao tôi không thoát ra khỏi thành phố này. Con đường long chong đá trắng qua lăng Võ Tánh, vòng lại sân bay, lên giữa đám mạ non xanh tháng năm vừa lớn, cây cầu Bến Lội vắt ngang con rạch nhỏ, có đồn canh, có kẽm gai cột sắt, nghĩa là chiến tranh đã có ở đó và ngăn lối tôi về. Sao tôi không được nhìn xóm nhà un khói trắng vì dưới chân mây là chân khói đùn cao. Chiều giải lên sắc vàng, tươi mát yên mơ, trầm lặng như những ngôi mộ đá nằm trên gò cao, như trong khóm bần bụi trúc con cò xà cánh đập xuống.

Quê hương tôi có ba nẻo đường yêu thương đưa về ba lối mộng! Lối này qua Kiềng Phước, Bình Ân, Vàm Láng, ở đó, những nguồn sống dâng cao và đọng lại trong mỗi con người, ở đó chân tình và thâm tình kết chặt.

Vàm Láng cá tôm nhiều nhất tỉnh

Bình Ân vườn rợp bóng măng cầu

Và ở mỗi nơi, những khúc hát dâng cao suy tôn tình nước, nếu bảo rằng chiến sĩ hi sinh cho đất nước cho dân tộc thì hơi xa vời và lý tưởng. Thanh niên miền quê tôi dẫn thân để đem lại nụ cười cho

đám trẻ cho người lớn và cho tuổi già. Tất cả đều cố tình đòi lấy một nụ cười hòa nhã, thoải mái. Và trong khung trời có nắng hạ mưa dầm này, mặt trời thấp sáng thêm những nẻo đường thôn cũ, cho Bờ Đê, chợ Bến, Xóm Giã là những điểm sáng trong vòm trời u tối, cho cá Vàm Láng đem lên, cho nùm Bờ Đê lớn vội, cho lúa Kiềng Phước xanh màu và cho tất cả mọi người thêm niềm tin để sống.

Lối này qua Giồng Tháp, nực mũi nhẩn chín tháng sáu, mũi thơm thanh nhã tỏa nhẹ trên những lối đi cát vàng mịn màng, đường qua đây lên vào trong tàng cây bóng mát và không nhà nào không trồng cây ăn trái, hầu hết đều khá giả nhờ vườn tược sung túc, nếu ai sanh lòng bứt rứt, nếu ai muốn tìm một khung cảnh thích hợp để tìm khoảng thư thả tâm hồn tôi xin giới thiệu về quê hương tôi: Giồng Tháp này.

Lối này đi Tân Phước, Láng Chim, rạch Già, những địa danh trở thành đại danh từ khi anh hùng Trương Công Định đứng lên, anh dũng phi thường chiến đấu chống Pháp, và cũng là nơi mà người tạo nên lịch sử ngã xuống, cho máu trong lòng ngực trào ra vì uất hận, để con cháu sau này lấy đó làm gương đi giữa lòng quê hương, những người Việt Nam có lòng luôn luôn thấy mình hãnh diện, hãnh diện vì trước mình đã có người có đem thân xác hiến trọn cho quê hương, hãnh diện vì mình đang tiếp tục sự mạng để vạch đường cho tuổi thơ ngời sáng sau này vui cười. Về Tân Phước, nhìn ra thấy được ngọn Vàm Cỏ Đông và sông nước Thái Bình những buổi chiều bằng lăng, nước sông Vàm tràn lên ngập đồng!

Mỗi khi nghĩ đến quê nhà, tôi thấy tôi tuổi hồng đọng lại, tôi nhớ những bài học, những nhịp thước gõ trên bàn của cô giáo, giọng đọc bài, những giờ ra chơi, những giờ tan học. 15, 16 tuổi, tôi gói cuộc đời trọn vẹn vào trong sách vở và tôi cảm thấy thương những người đi xây dựng quê hương, họ âm thầm đi để chúng tôi yên vui thành phố, để chúng tôi còn có thì giờ chiều chiều ra ngồi trên băng đá, bẻ mớ tóc xuống đếm tuổi đời, để hát lên, để cười lớn những bài ca thơm nức tình quê.



tòa lâu đài ma

CH. QUINEL & A. DE MONTGNON

ĐỨC AN dịch

Bà chủ lầu quán đi vào. Hai đôi vợ chồng chưa cưới mời bà lại để làm chứng.

Bà kể :

— « Tôi sống ở Glamis đã được hơn hai mươi năm nay. Suốt trong khoảng thời gian ấy, tôi đã được nghe nói rất nhiều về tòa lâu đài bí ẩn hoang từ ngót một thế kỷ này. Còn câu chuyện « người khổng lồ đầu cóc » thì tôi mới chỉ được nghe kể đây thôi ».

Tôi hỏi :

— « Cách đây chừng bao lâu, thưa bà ? »

— « Dạ, chỉ chừng ngót mười năm nay thôi ».

— « Nhưng làm sao mà người ta biết được chuyện ấy ? »

— « Nếu ông đi ngang qua tòa lâu đài ấy vào ban đêm là ông sẽ biết ngay. Người ta nghe thấy những tiếng cuộc đất bằng búa hay cuộc gì đó. »

— « Nhưng chắc đâu rằng chỉ nghe thấy tiếng hú mà người ta biết được đó là một người khổng lồ đầu cóc ? Phải trông thấy nó rồi mới biết được chứ ? »

Bà chủ lầu quán im lặng suy nghĩ một lát. Tất cả mọi người, già cũng như trẻ, đều hồi hộp chờ đợi. Sau cùng, bà nói rõ từng câu :

— « Thưa ông, đã có người trông thấy nó rồi ! Và tôi có thể cam đoan với ông rằng những người ấy sẽ chẳng bao giờ còn dám bước chân vào tòa lâu đài ấy nữa ! »

Bà nói thật rõ ràng và chắc chắn như thế, và tất cả mọi người ở đây

cũng nghe thấy như tôi. Thế mà tôi vẫn không thể làm sao tin được rằng trong tòa lâu đài của Macbeth lại có một người khổng lồ đầu cóc, cứ đêm đêm hiện ra cuộc đất, rồi hú lên từng hồi... Có lẽ những nhân chứng kia chỉ là những kẻ thuộc vào hạng người ưa lừa gạt, bồng đùa một cách vô duyên đó thôi, hoặc có lẽ vì một mối lợi riêng nào đó nên họ mới tung ra câu chuyện hoang đường kia. Tôi gắng hỏi bà chủ lầu quán. Bà trả lời :

— « Thưa ông, họ đều là những người rất đáng tin cậy. Lần đầu tiên tôi được nghe chuyện là do một đám sinh viên đại học Oxford kể lại, lần thứ hai, là mấy vị sĩ quan ».

Thế này thì quả là lạ thật ! Những nhân chứng kia không thể là những kẻ lường gạt, họ lại là những người thuộc thành phần tri thức, có một nền văn hóa thừa cao khiến họ không thể mù quáng một cách nhảm nhí như thế được !

Tôi đứng dậy :

— « Đề tôi thử đi coi xem thế nào. Không biết có ai gác ở đấy không, thưa bà ? »

Bọn người ngồi ở đấy thoáng có một vẻ kinh hãi. Bà chủ nhà nhìn tôi :

— « Thưa ông, không có ai gác ở đấy cả ! Chỉ có tôi giữ chiếc chìa khóa lâu đài ấy thôi ».

— « Vậy bà có thể cho tôi mượn chìa khóa ấy được không ? »

— « Thưa ông, được. Nhưng... »

— « Tôi chắc trong lâu đài cũng chẳng có gì đáng sợ bị mất trộm, ngoài cái kho tàng... »

Những tiếng ồn ào che lấp cả câu nói đùa của tôi. Hai cậu thanh niên đồng thanh kêu lên :

— « Cho chúng tôi cùng đi với ! »

Mọi người nhao nhao lên phản đối chúng tôi. Hai cô gái gần phát khóc, còn các vị thân sinh của các cậu thì gắt lên :

— « Rõ thật vô lý ! Các cậu làm như thế để được cái gì chứ ? Thôi hãy để cho con ma ấy được yên ».

Vị sĩ quan hưu trí và có vẻ được sĩ, nhìn tôi một cách thân mến :

— « Trời lạnh lắm ! Miền này lại ẩm thấp, ông không cần thận thì cảm mất đấy ông ạ ! »

Thôi đúng rồi, ông cụ này chắc chắn là một được sĩ chứ không phải là sĩ quan về hưu !

Chúng tôi khoác áo choàng, rồi cầm chiếc chìa khóa, đi thẳng về phía tòa lâu đài Glamis. Tòa lâu đài cổ này nằm ở giữa một cánh đồng cỏ vắng lạnh, cách xa làng chừng nửa dặm đường. Ngay khi vừa qua khỏi làng, chúng tôi đã trông thấy nó. Dưới ánh sáng mờ của vầng trăng cuối năm, hình dáng tòa lâu đài cổ, to và đen, đứng sừng sững ở giữa một vùng hoang vu vắng vẻ, quả thật có một vẻ gì ghê rợn, hãi hùng...

Chúng tôi vẫn rảo bước đều, không ai nói với ai một lời. Bỗng nhiên Humphrey đụng nhẹ vào tôi thì thào :

— « Ông có nghe thấy gì không ? »

Giọng nói của anh ta gần như bị tắt nghẹn ở trong cổ họng. Tôi lắng tai nghe. Quả thật, vắng vắng từ xa có những tiếng kêu rú lên từng hồi,

Khỏe hơn mặt trời

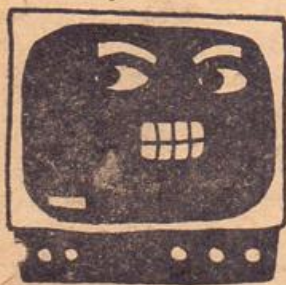
Một truyện tranh vui nhộn do Đinh Hiền thực hiện đề tặng các em húi cua dưới mười hai tuổi sẽ khởi đăng từ số 11. Và cũng từ số 11, những tâm hồn ngọc từ 7 đến 107 tuổi, phải cười hở mười cái răng sún hay hở... lợi với bọn Dzũng Dakao, Chương Côm, Hưng mập, Bồn lừ. Cuộc đua bắn giữa vua súng sao su Dzũng Đakao và tay nơ AK 50 Tư giải phóng. Đạn đất hay đạn đồng thắng giải Yêu Thương? Xin hãy đợi đọc *Mặt Trời Nhỏ* của Thiên Chương để biết những ông mặt trời nhỏ sưởi ấm tâm hồn những ông nhò mất tình thương yêu tự khi mới ra đời.

rồi lại bị đứt từng quãng, như là bị bóp nghẹt...

Nhưng tôi đã bị làm một lần rồi, cũng chính ngay tại miền Moor này, vừa mới mấy tiếng đồng hồ trước đây. Tôi đáp:

— «Ta cứ việc tiếp tục đi!»

Chúng tôi đã đến gần tòa lâu đài. Bây giờ thì không còn nghi ngờ gì nữa. Đúng là những tiếng rú, từ trong tòa lâu đài đưa ra. Những tiếng rú ghê hồn, từng quãng lại bị ngắt đứt đi, và những tiếng cuộc hay tiếng búa đập xuống đá nghe vang lên... Rồi chúng tôi đi đến trước cửa lâu đài. Đây là một cái cửa thật lớn có đóng những nẹp sắt thật chắc chắn. Chúng tôi qua một cái sân đầy ngập rác rưởi. Tòa lâu đài này chắc chẳng mấy khi có khách đến thăm, nên trong sân cỏ mọc um tùm, sương đêm ướt đầm...



Hai người bạn đồng hành của tôi đi cách xa tôi ở đằng sau chừng vài thước.

Tôi tra chìa khóa vào ổ. Khóa hơi rít, nhưng rồi cửa cũng mở ra, kêu cọt két. Tôi đẩy mạnh cánh cửa sang một bên. Một mùi ẩm thấp, mốc meo, xông lên mũi tôi. Những tiếng rú và những tiếng cuộc nghe càng rõ...

— «Ồ!Ồ!Ồ!» một thứ tiếng gì nghe ghê rợn, như không phải là tiếng người, rền rĩ lên cùng với những tiếng cuộc chát chúa... Tôi bước vào trong tòa lâu đài, tay bấm với chiếc đèn bấm.

— «Ồ!Ồ!Ồ!» tiếng rền rĩ lại vang lên.

Tôi đứng lại. Một bóng đen hiện ra trước mặt tôi. Dưới ánh sáng của chiếc đèn bấm, tôi nhận ra hình dáng một người đàn bà, một bà cụ già thì đúng hơn. Bà cụ thật già, mặt mũi hốc hác, mái tóc bạc phơ rối bù, lưng còng gập xuống. Tay bà cầm một cái gậy, vừa dơ lên như muốn đánh tôi, vừa lầu nhầu nguyên rủa, nửa bằng tiếng Anh, nửa bằng thổ ngữ «Gaelique»:

— «Đứa nào mà dám xâm nhập nơi của người Không Lờ Đầu Cóc thì nó sẽ bị chết! Sẽ bị chết!»

Tôi quay đầu nhìn lại đằng sau, hai người bạn Tô Cách Lan của tôi đã biến đâu mất cả. Lòng tự ái của họ cũng không thể chống nổi sự sợ hãi...

Tôi nghĩ thầm:

— Minh đi thám thính lâu đài này một mình cũng được! Mụ già này cũng chẳng lấy gì làm ghê sợ lắm!

Rồi tôi sẽ đẩy bà cụ già ra một bên, trong khi bà ta vẫn tiếp tục nguyên rủa chửi bới...

Tôi tiến vào trong, cây đèn bấm chỉ đủ rọi một tia sáng nhỏ trong bóng tối dày đặc của tòa lâu đài. Tôi đi qua một căn phòng khách, có lẽ rộng lớn lắm, vì tôi nghe tiếng bước chân tôi vang dội lên. Tôi cứ hướng theo phía có những tiếng cuộc đập chát chúa mà đi. Những tiếng ấy bây giờ trở thành thật inh

tai nhức óc... Tiếng cuộc bỗng ngừng bật, rồi cả tòa lâu đài lại vang lên những tiếng rú ghê hồn.

Tôi lần theo một giấy hành lang, trần thật thấp, đến một căn phòng. Tôi đứng sững lại ở cửa phòng vì kinh sợ, cây đèn bấm run lên bần bật trong tay tôi. Một người đàn bà cao lớn đứng ngay trước mặt tôi. Bà ta mặc một chiếc áo trắng dài, đầu quấn một chiếc khăn lụa mỏng. Hai bàn tay bà ta nắm chặt vào nhau, những giọt máu đỏ chảy ròng ròng... Một vài câu thơ của Shakespeare bỗng hiện ra trong óc tôi: «Mi có biến đi không? Vết máu nhor bần kia? Hãy biến đi! Ta truyền cho mi như thế... Ai ngờ lão già kia mà lại có thể còn nhiều máu ở trong huyết quản đến như thế!»...

Người đàn bà vừa hiện lên đứng im lặng, cũng như tôi lúc bấy giờ. Tôi còn có thể chạy trốn đi đâu được nữa? Cố nén sợ hãi, tôi nhấc chân, bước lại gần. Tia sáng của chiếc đèn bấm bỗng rọi sáng lên một phần chiếc khung ảnh mạ vàng.



Tôi chợt nghe điều mà tôi đã đọc trong một cuốn sách: bức tranh họa Lady Macbeth, của một họa sĩ mà tôi quên mất tên, đã được treo ở trong phòng của chính người đàn bà sát nhân ấy...

Những tiếng hú ghê hồn vẫn tiếp tục.

Tôi rời căn phòng của Lady Macbeth, đi qua mấy phòng nữa. Trong một phòng, tôi trông thấy một chiếc ghế bành bằng gỗ chạm. Phải chăng đây chính là chiếc ghế của vua Duncan, khi ông đang ngồi ở đó thì bị ám sát?

Vẫn những tiếng rú, vẫn những tiếng rú cứ vang lên mãi...

Tôi tới một cầu thang xoáy tròn ốc. Cầu thang này đưa xuống một (xem tiếp trang 23)



VŨ MỘNG LONG

KỶ CHÍNH

Quỳnh nheo mắt :

— Chữ nghĩa của mày tàn nhẫn quá. Mà đúng. Chúng ta không còn trò giải trí nào lành mạnh hơn. Mấy năm trời chẳng có nổi một buổi diễn thuyết văn học nghệ thuật. Tao sợ khi coi sự ái mộ các nhà văn, nhà thơ như một trò giải trí, chúng mình đã nói dối lòng mình.

Tôi nhắc lại câu nói của một nhà báo :

— Bây giờ, yêu nước cũng chỉ là trò giải trí.

Quỳnh nhăn mặt :

— Thời đại chỉ tàn nhẫn thế !

Thời đại này, quả là tàn nhẫn. Tuổi trẻ bị bỏ bơ vơ ngoài đời. Còn ở học đường thì bị đóng khung lấy sự hiểu biết. Sự hiểu biết được coi là phổ thông, chuyên khoa. Trung học phổ thông. Tú tài chuyên khoa. Nhưng chẳng có kiến thức phổ thông hay chuyên khoa đâu. Ra khỏi ngưỡng cửa trung học nếu không học thêm sinh ngữ ở các lớp riêng, khó lòng mà đọc và nói được một sinh ngữ. Đừng đề cập chuyện viết một sinh ngữ cho gầy gò. Nỗi khổ của những học sinh ham học là phải tự học. Tự học ngay ở trong lớp học, ngay ở những bài học, mà thầy, cô chỉ phát « của » hay đọc cho chép « của » !

— Mày nghĩ gì thế, Kim ?

— Nghĩ lằng nhằng.

— Có lằng nhằng đến Trần Vũ không ?

— Một tí thôi.

— Như thế nào ?

— Nghĩ dễ so sánh.

— Mày so sánh gì ?

— Không phải chỉ tình yêu ở một góc nào đó trên thiên đường, mà tất cả chân thiện mỹ, trong hoàn cảnh này, đều ở một góc nào đó trên thiên đường.

Quỳnh nhún vai :

— Vậy những gì mình mơ tưởng đều không có ở trần gian :

Tôi nói :

— Có chứ, nhưng người ta « đầu cơ » người ta không chịu phát chẩn cho mình.

Quỳnh lặp lại một lời than của tôi :

— Cô Lan đáng thương. Cô sẽ biến thành con ốc nhỏ ngàn năm trôi giạt trên bãi biển. Con ốc biết đại dương bao la, một mình không thu nổi đại dương trong lòng, muốn đại dương ở trong lòng chúng ta. Nhưng con ốc nói nhỏ quá, chỉ đủ nó nghe.

Tôi cười :

— Mày biến chế một câu văn của

Ngọc Giao, hả ?

Quỳnh chối :

— Tao chưa đọc Ngọc Giao.

— Thật ư ?

— Thật.

Tôi thở dài :

— Thế thì yếu. Tao mê cuốn « Nhà quê » của Ngọc Giao lắm. Về sau, đọc « Mưa thu, Quán gió », tao vẫn không thích bằng « Nhà quê ». Ngọc Giao có câu như thế này : « Con ốc nhỏ trôi giạt trên bãi cát, bé nhỏ thế thôi, cảm nín thế thôi, thế mà trong lòng nó chứa đựng cả sóng gió của đại dương. »

Quỳnh nói :

— Vậy cô Lan là con ốc của Ngọc Giao.

Tôi mỉm cười :

— Có lẽ vậy. Và tao chợt nghĩ rằng...

Tôi đưa ngón tay út giữa hai hàm răng. Suy nghĩ. Quỳnh hỏi :

— Mày nghĩ gì khác ?



Tôi nhìn qua song cửa :

— Ừ, tao nghĩ khác Trần Vũ suy từ ý nghĩ của Trần Vũ. Tao nghĩ rằng trái cây chín ngọt của tuổi trẻ không phải ở một góc nào đó trên thiên đường. Cây đời đó, trước mặt mình. Mình biết chắc có trái cây chín ngọt ẩn nấp trong đám lá. Chim muông chưa đề ngoài lớp vỏ trái những dấu vết từ khi trái còn xanh. Mình biết chắc là có trái ngọt trên cây đời. Chỉ tiếc mình không rõ nó ở một chỗ nào để, vươn tay lên là vói được ngay. Tuổi trẻ hôm nay chóng già. Mày đồng ý chứ ?

— Dĩ nhiên.

(xem tiếp trang 22)



Quê nhà yêu dấu

NHẬT TIẾN

KỶ CHÍN

Mụ Phước sụt sịt :

— Thôi, tính chuyện mà về đi con ạ, mày đi thế này tao không yên tâm.

— Má không thấy gì hết sao. Con mà về bây giờ, tụi nó bắt thì cũng quá tội. Thôi, cứ nướng nấu ít ngày, rồi mai một bình yên ngay đó mà má.

Mụ Phước đáp lại bằng những tiếng sụt sịt lớn hơn. Hiếu nuốt những miếng cơm trong sự ghen ngào. Tiếng rằng phải nhịn đói, mà anh ta cũng chỉ lùa được lưng hai bát rồi buông đũa và nói :

— Đề con gói tất cả mấy cái này lại, đem vô trồng dành đến mai. Mai má khỏi vô nhưng ngày mốt, má nhớ nhé. Chỉ cơm với muối mè thôi. Mà đừng gàu mên gàu mung gì hết chơn. Má cứ làm như có tự do giống hồi trước không bằng. Đi vô đồng mà xách gàu mên, họ thấy họ nghĩ.

Mụ Phước nhìn ra chung quanh :

— Mày tin chắc chỗ này kín chớ.

Hiếu gật đầu :

— Bảo đảm an toàn mà má. Tụi nó đại gì mà vô tới tận đây. Có điều má cũng nên cẩn thận đừng để chúng nó theo.

Cuộc gặp gỡ lén lút như vậy từ đó cứ tiếp diễn đều đều. Ngày nào mụ Phước cũng thổi thêm hai

lon gạo. Rồi mụ đem nấu lại thành một nắm lớn. Có hôm mụ gói theo một ít dưa cải, có hôm thì muối mè, lâu lâu dành dùm được ít tiền mụ lại kho cho Hiếu một niêu cá. Riết rồi Hiếu đã trở thành một con chuột đồng cứ đứng giờ lại đứng hên bỏ từ đám sinh lầy nhằng nhịt lau lách ra mạn đầm Tròn, ngồi thu mình trên một cái chạc cây khúat sau đám lá um tùm để chờ đón một bữa cơm no bụng.

Mấy ngày đầu, mụ Phước còn đi dấu diếm. Sau mụ cũng chẳng còn giữ ý tứ gì với ai. Nhất là một hôm đem cơm vô đồng, mụ gặp Bằng đang xách khẩu súng đi từ nhà ra trạm gác. Bằng đứng lại hỏi :

— Bác đi đâu vậy ?

Mụ Phước làm bộ tự nhiên, cười ngỏ ngời :

— Tôi đi bắt mấy con sâu ngoài ruộng.

Bằng pheo mắt mỉm cười :

— Rồi bác đem cả cơm nắm ra cho sâu ăn đó phải không ?

Mụ Phước trợn mắt, la lối :

— Đâu có ! Cơm tôi mà !

Bằng bật cười :

— Chà ! Hồi này bác ăn khỏe dữ. Nắm cơm của bác to thiệt ta.

— To hay nhỏ thì cần gì tới ai ?

— Thì cháu cũng chỉ nói vậy thôi chớ có can cớ gì đâu. Mà điều, cho bác hay, cháu biết hết rồi, bác còn dấu làm chi.

Mụ Phước vênh mặt :

— Biết cái gì, mà dấu cái gì kia chớ ?

— Thì thằng Hiếu đó. Bác mang cơm cho thằng Hiếu trong đầm Tròn chớ gì ?



Mụ Phước nhún vai :

— Sao cậu hay quá vậy. Ờ ! tôi mang cho thằng Hiếu đó. Nó là con tôi. Nó đói. Bộ tôi không có quyền tiếp tế cho nó chút đỉnh sao ?

— Ờ, thì cháu có nói gì đâu. Bác cứ tự do mà. Mấy thằng chuột nhắt ấy không nhờ mấy bác thì tụi nó chết đói nhăn răng ra rồi. Mà điều bác nhắn với tui nó là cứ lén lút ở ngoài. Lăn mò về đây lộn xộn chúng cháu không nề gì đâu.

Mụ Phước đầu dụi để làm hòa :

— Ô, thì tụi nó cũng lén lút ở ngoài vậy thôi, chớ nó về đây làm chi.

— Chưa tới lúc thôi đó, bác. Mặt trận sắp sửa lan rộng tới nơi rồi. Cháu e bác chẳng có dịp nắm cơm cho nó được bao lâu nữa đâu.

Mụ Phước giật mình :

— Ủa ! Cậu nghe nói như vậy hả ?

— Thì mùa mưa sắp tới rồi. Bao giờ tụi nó chả lợi dụng sương mù, với nước ngập để phát động chiến trường vào mùa mưa.

— Ôi, mà điều thằng Hiếu nhà tôi nó đâu biết cái gì. Ai phát động thì phát động chớ nó chỉ vậy vậy thôi.

Bằng mỉm cười :

— Nói như bác thì dễ quá. Thời buổi này ai mà muốn gì những chuyện chém giết. Như cháu đâu có mong cầm súng tới ngày lo hết cái này tới cái kia. Như thời thế nó đưa đây vậy thì biết vậy. Theo phe nào thì phải hoạt động cho bên ấy chớ...

Thấy mụ Phước im lặng không đáp, Bằng lại tiếp :

— Như cháu đây, đâu có thù oán gì với thằng Hiếu. Hồi còn nhỏ đi học, cháu còn chơi thân với nó nữa là khác, bác nhớ chớ ?

Mụ Phước gật đầu :

— Nhớ chớ sao không. Có lần thằng Hiếu nó công cậu từ sân chùa về nhà, đầu cậu be bét những máu, chắc vết sẹo hầy còn phải không ?

Bằng mỉm cười :

— Cháu nhớ chớ sao không. Bây giờ vết sẹo ấy hầy còn đây. Hồi đó may nhờ thằng Hiếu đỡ giùm và kiếm thuốc bôi, chớ không thì đời tàn rồi, chớ đâu còn đứng đây.

Mụ Phước chép miệng :

— Thời buổi ác ôn thế đấy. Ai mà ngờ được rằng sẽ có ngày cậu với nó lại đối nghịch được với nhau.

Bằng gật đầu :

— Vâng, đúng thế. Ai mà có thể ngờ được. Mà điều chẳng vì thế mà cháu nhượng bộ nó đâu bác. Bác nhớ nhần nó là chớ có lảng vảng về nhà, gặp nó là cháu không nể nang gì đâu. Cháu bắn nó trước.

Mụ Phước la lên :

— Tại sao kỳ cục vậy. Bộ cậu không biết bắn chỉ thiên sao ?

Bằng mỉm cười :

— Sao lại không bắn được chỉ thiên. Mà điều như vậy nguy lắm. Cháu không bắn nó thì nó cũng bắn cháu trước. Trong chiến tranh, nào có ai nể gì ai đâu...

Lòng mụ Phước bỗng như đau quặn lại. Mụ

tưởng như thân hình gầy gò yếu đuối của thằng Hiếu bỗng như đã chịu năm bảy phát đạn. Khi đang lần mò về ăn những bữa cơm lén lút. Một niềm xót xa tràn ngập tâm hồn người mẹ thương con. Mụ cảm thấy cái thời đại đời này thật là hoàn toàn vô lý. Ngày xưa, mỗi bữa cơm ngọt ngào do bàn tay mẹ nấu lấy là biểu hiện của mái ấm gia đình, là hạnh phúc đơn sơ, là nguồn vui nhẹ nhàng như con suối hiền từ chảy qua những cánh đồng rực rỡ hoa và bướm. Bây giờ, cũng đôi bàn tay hiền từ ấy, cũng những bữa cơm nghèo khó sửa soạn trong bếp lửa quen thuộc, và cũng vẫn chỉ là những bữa cơm của mẹ cho con, mẹ thương con, nguồn xót thương của mẹ vẫn bao la, rộng rãi như ngày nào, lòng mẹ có bao giờ đổi thay vậy mà bây giờ tất cả lại trở nên lén lút. Chiếc « gà mèn » cơm đặt xuống nệm cỏ, khuất sau lùm cây um tùm. Bữa ăn của mẹ dành chớ con đấy. Nhưng nó không bao giờ về đúng giờ. Nhiều hôm sẩm tối, Hiếu mới bỏ ra thập thò như chuột. Những ngày đầu, mụ Phước còn ngồi chờ, nhưng sau, theo lời Hiếu dặn, mụ chỉ buộc gói cơm lên một cành cây.

— Má treo lên cái cành đó cho con. Bớt kiến má ạ ! Nhiều hôm phải kiến muốn chết mới ăn được.



Lòng mụ Phước khựng lại, xót xa như lũ kiến trong đầm Tròn đã gặm nhấm chính mụ. Những ngày hôm sau mụ treo gói cơm lên một cành cây nhần nhụi, mụ lại không quên mang theo mảnh giẻ tẩm ít dầu hôi xoa ở đầu chỗ lạt buộc. Thế là thằng Hiếu khỏi phải « phải kiến muốn chết mới ăn được ». Mụ Phước rất hãnh diện vì những công trình nhỏ nhặt ấy. Và chỉ khi đó, mụ mới mỉm cười, nụ cười hiu hắt như những tia nắng cuối cùng trong một mùa đông âm ảm. Tuy vậy đối với Hiếu chỉ ngần ấy cũng đủ làm cho không gian buồn tẻ này trở nên ý nghĩa hơn, và những lời trao đổi giữa Hiếu và mẹ khiến Hiếu chẳng bao giờ quên được.

— Mà ăn cơm còn thấy kiến không ?

— Hết rồi má.

— Cơm hơi nát phải không ?

(kỳ sau tiếp)

- Vậy tao với mày lên Hà Nội nhá?
- Ừ.
- Chúng mình trốn nhà ra đi.
- Ừ. Bao giờ đi?
- Vài hôm nữa.
- Tao muốn đi ngay.

Hai đứa khoác vai nhau thả bộ sang bên kia cầu. Ở đó, ôi Bo chất đồng trong những cái sọt chờ bán cho hành khách đạp xe ô tô Hải Phòng—Nam Định. Bao giờ đến cầu Bo, xe Hải Phòng—Nam Định cũng dừng lại một lát để hành khách mua ổi hay vải, nhãn. Hành khách chỉ mê ổi làng Bo. Luyến và Côn đang nhòm nhোম mỗi đứa một trái ổi lớn. Xe con Ngựa Bay rồi xe Con Sóc đã về. Sắp tới lượt xe Con Voi của ông Lê Văn Định. Hãng xe Con Voi của ông tài Định là niềm hãnh diện của bọn trẻ tỉnh lỵ vì Con Voi dám chạy đua với con Ngựa Bay, Con Sóc trên các đường Nam Định—Hà Nội và Nam Định—Thái Bình—Hải Phòng.

Chờ xe Con Voi về tới đầu cầu, Côn và Luyến gạ anh ét quen, để chúng đứng trên bực sau, bám



Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Bùn Tỉnh Lỵ gồm sáu cuốn.

chắc vào cái thang sắt leo lên mái. Xe chạy qua cầu, qua phố chính một đoạn rồi ghé bến. Côn phục những anh ét lăm. Cứ xe chạy một quãng xa, những anh ét mới đuổi theo, nhảy lên. Khi xe chưa đậu, những anh ét đã nhảy xuống chạy theo xe cho tới lúc xe «phanh» lại. Xe chạy chậm ở phố chính. Côn và Luyến dơ tay vẫy bọn nhãi như những tay ét. Khiến bọn nhãi phát thèm.

tám

Hôm nay, thầy Đan nghỉ dạy. Học trò sắp hàng vào lớp chờ thầy đến giờ ra chơi, thầy vẫn không tới. Ông Đốc cho phép học trò lớp nhì hai về. Tối qua, Côn đến nhà thầy trọ thăm thầy. Thầy hỏi nó rất nhiều chuyện và khuyên nó không nên quen với linh Nhật. Năm ngoái, thầy Đan yêu Vũ nhất lớp. Vũ bị đuổi học, thầy dành tình yêu ấy cho Côn. Khi Côn chào thầy ra về, thầy cầm chặt tay nó, dặn dò:

— Con hãy can đảm như thằng Vũ. Không xin lỗi những kẻ như lão phó cầm dù có chịu

thiệt thòi. Thầy bằng lòng có nhiều học trò can đảm. Con phải biết yêu nước như những thằng bé mà thầy đã kể cho các con nghe rút trong truyện *Tám hồn cao thượng*. Nước ta sẽ độc lập, con ạ!

Côn chưa hiểu độc lập là gì. Nhưng nó nhớ lời thầy dạy. Buổi chiều, Côn lại đi học. Thầy vẫn nghỉ dạy. Lúc giờ ra chơi, thằng Vọng cho Côn biết thầy Hoan cũng không tới trường chiều nay. Côn bỗng giật mình đánh thót một cái. Nó chợt nhớ chuyện bố thằng Huân theo linh sen đâm vào trường, khóa tay thầy, bắt về sở cầm, hỏi năm ngoái. Côn hỏi Vọng:

— Sáng mày vào trường sớm không?

Vọng đáp:

— Tao leo cổng vào. Tao đến sớm nhất nên lão tùy phái chưa chịu mở khóa cổng.

— Mày thấy linh sen đâm vào trường không?

— Không.

— Là nhĩ!

— Là gì?

— Thầy tao không bị bắt tại sao thầy tao nghĩ ?

— Chắc thầy mày ốm.

Côn gật gật cái đầu. Nó rủ Luyện và Lộc đi thăm thầy. Bà chủ trọ bảo thầy chúng nó xách hành lý ra bến xe từ sáng tinh mơ. Côn buồn lắm. Nó tưởng chừng vừa đánh mất một bảo vật. Không, Côn tưởng chừng người thân yêu của nó vừa chết. Thầy Đan đi đâu ? Côn rướm rướm nước mắt nghĩ tới những lời thầy dặn dò tối qua. Nó thầm trách thầy bỏ học trò đi mà không nói, không cho biết thầy sẽ dạy ở đâu để nó viết thư thăm thầy. Côn chia tay bạn. Nó lăm lăm về nhà, chẳng thiết ăn cơm. Nó lên giường, đắp chăn ngủ, quên cả thay quần áo. Bỏ nó tưởng nó bị cấm, rờ đầu nó. Thì Côn khóc thút thít.

— Sao con khóc ? Đứa nào đánh con ? Hay bị thầy phạt ?

Côn ôm lấy cánh tay bố :

— Thầy con đi rồi...

Bố nó thấm nước mắt cho nó :

— Thầy con đi có việc, thầy con sẽ trở lại.

Côn nức nở :

— Không, thầy con đi luôn. Thầy con bỏ con rồi. Con không thèm đi học nữa đâu.

Bố Côn dỗ dành nó mãi. Lát sau, Côn ngồi dậy, hỏi bố :

— Bố ơi, thầy con bảo nước ta sẽ độc lập hử, bố ?

Bố thẳng Côn vội đưa tay đặt khẽ vào miệng Côn :

— Con đừng nói thế nữa.

Côn tròn mắt :

— Tại sao hử, bố ?

— Mật thám sẽ bắt. Con nhớ chưa, cấm không được nói *độc lập* với bất cứ đứa nào. Con mà nói, mật thám nghe được sẽ bắt con, bắt cả nhà nhốt vào nhà lao.

Trái tim thằng Côn đập thình thình. Nhưng nó vẫn hỏi bố :

— Tại sao thầy con bỏ đi ?

Bố nó nhìn quanh rồi khẽ nói :

— Thầy con là nhà cách mạng. Thầy con bỏ đi vì sợ Tây và Nhật bắt giết.

Côn lại nằm xuống :

— Con thương thầy con.

Bố nó đập nhẹ bàn tay lên lưng nó :

— Con thương thầy con thì đừng nói những tiếng *độc lập*, *cách mạng*, nhớ chưa ?

— Thầy con dạy con phải biết yêu nước.

— Thầy con thương con lắm. Thôi ngủ đi, nhớ đừng nói chuyện này với bạn con.

Côn nhắm mắt. Chờ bố đi khỏi, nó lại mở mắt thao láo nhìn lên đỉnh màn. Côn đã biết tại sao thầy nó bỏ ngôi trường tiểu học thị xã. Thầy nó là nhà cách mạng. Thầy nó bỏ đi để làm cho nước ta độc lập đây. Côn mong độc lập. Nước ta độc lập, nó sẽ gặp lại thầy nó. Bây giờ Côn mới ghét Tây, ghét Nhật. Tây và Nhật định bắt thầy nó giết chết nên thầy nó phải trốn tránh. Côn sẽ không thèm chơi với lính Nhật nữa. Suốt đêm đó, Côn không ngủ. Nó chỉ chấp chờn mơ màng. Thức giấc, Côn lại cầu khẩn Phật Trời phù hộ thầy nó để thầy nó khỏi bị Tây và Nhật bắt giết. Hôm sau, Côn đến trường thật sớm. Nó ngồi dưới gốc cây soan tây. Hoa soan đã kết thành trái. Những trùn trái dài,

đen xì trông đáng ghét quá. Hoa nở đỏ rực rỡ thế mà kết trái gớm ghiếc. Côn thèm kể những gì nó biết cho Luyện nghe. Song nó sợ mật thám bắt cả nhà nó. Ngồi cạnh Luyện, con thèm càn tăng lên. May mắn là Luyện không gọi chuyện thầy nghĩ dạy. Con nhà Luyện bị giấc mơ Hà Nội ám ảnh. Nó hích Côn :

— Bao giờ đi Hà Nội hử, mày ?

Côn đáp :

— Sẽ đi. Thằng Vũ nó bảo nó dám đứng trên cầu Thê Húc cầu cá trộm ở hồ Gươm.

Luyện khoái chí :

— À, hồ Gươm tao biết rồi. Sách quốc văn giáo khoa thư kể truyện hồ Gươm có con rùa thần dâng kiếm trả vua Lê. Nhân tiện thầy nghĩ, tao với mày lên Hà Nội đi.

Côn không còn thể nhớ lời bố nó dặn nữa. Nó vở vai Luyện :

— Thầy mình đi luôn rồi.

Luyện ngạc nhiên :

(kỳ sau tiếp)



ngủ trong rừng sim

Đã mấy hôm nay bé Tý muốn đi chơi trên đồi với Nhạn nhưng Tý chưa thể thực hiện được. Số là Tý chưa biết đi dạo chơi trên đồi sim là gì. Nhưng suốt ngày hôm qua, và trong đêm trắng với vợ, Tý nghe anh Hai nó ca ngợi việc dạo chơi trên đồi. Tý đâm mê mẩn. Ở nhà, đi lên đồi sim có hoa tím nở chum chúp, có những bãi đầy hoa cỏ khô, những bụi hoa dại, những bờ cây man mác.

Nhưng mà ai có thể đi chơi trên đồi sim với Tý bây giờ chứ. Tý nghĩ hoài trong trí óc xanh lơ êm dịu của nó. À, có con Nhạn. Cái con bé đầu tóc bím bằng chiếc nơ tím. Con bé mười tuổi rưỡi khềnh. Chiếc răng khềnh dễ thương đảo đờ.

Nắng quái đã vàng trên con đường vắng. Tý men theo một bờ dậu. Con Nhạn đứng trong sân kia rồi, dưới hàng râm bụt đỏ ối, bên cạnh một hồ nước. Tý nghĩ con Nhạn đang thả mồi cho những con cá nhỏ.

— Nhạn ơi, Tý đến rủ Nhạn đi chơi đây này. Đi lên đồi sim.

— Trời sắp tối rồi. Nhạn không đi đâu. Bỏ đi mấy con cá nó buồn.

Con Nhạn thả từng hạt cám nhỏ xuống bề nước. Những con cá màu sắc lượn nhẹ nhàng. Thằng Tý méo miệng:

— Đi mà Nhạn. Trên đồi vui lắm. Anh hai Tý nói thế. Răng khềnh ơi, đi chơi với Tý nghe?

Con Nhạn ngơ ngác. Nó ghét ai gọi nó là Nhạn răng khềnh. Nhưng nó không biết phản ứng thế nào hết, ngoài việc đưa hai mắt trong veo và cái mặt ngơ ngác ra nhìn. Nhạn nói:

— Anh Tý, anh là con chuột. Bỏ em nói tuổi anh con chuột. Con chuột không có răng khềnh.

— Chứ con chuột có răng gì?

— Con chuột cũng không có răng sùn nữa. Con chuột là con chuột.

Lát sau Tý con chuột thuyết phục được Nhạn răng khềnh đi dạo chơi trên đồi. Sau khi nắm tay nhau trốn chui qua hàng trà tàu, hai đứa bé chạy thoăn thoắt về phía bìa làng.

Khi lên đến đỉnh đồi, gió thổi miên man, trời chiều tà. Đứng nhìn cảnh hướng tan tác dưới xa lòng Tý chùng lại. Con sông chảy ngoằn ngoèo giữa cánh đồng xanh cũng gieo vào lòng Tý một cơn lặng lẽ. Bãi cát với những cây dương mật mù kia cũng làm Tý hồn chồn không đâu. Tý nghĩ hẳn đang đi lạc vào một đỉnh trời nào kỳ diệu miên man.

Nhạn khác hơn. Con bé hồn nhiên chạy theo mấy con bướm trắng. Bướm đậu trên những cánh hoa

dại. Nhạn rúc vào bụi cỏ dễ. Hoa dễ càng về tối càng thơm ngát.

— Anh Tý ơi, anh hái cho Nhạn mấy cái hoa này đi. Anh bắt con bướm đi. Bướm bay mau quá.

— Buồn quá Nhạn à. Thôi về đi Nhạn.

Hai đứa bé đưa mắt về phía cánh đồng rộng. Rồi cùng nhìn về những mái nhà nằm san sát nhau, núp dưới chân những ngọn đồi. Trời phứt chốc đã xám phía cao. Mấy ngôi mộ đá nằm đó đây trên sườn cỏ thoải thoải.

— Anh bắt cho Nhạn mấy con bướm kia đi anh.

— Để cho bướm nó ngủ Nhạn ơi.

— Không mà, bướm nó không ngủ. Má em nói bướm bướm không bao giờ ngủ. Mấy con bướm nằm trong sách của chị Nhiên không bao giờ ngủ.

— Mấy con bướm khô đó à? Bướm khô mà ngủ nổi gì. Nhạn ơi thôi đi về. Tý đói bụng.

Lúc đó con Nhạn chạy xuống sườn đồi. Những bụi sim vào tiết tháng ba đã có những búp tím. Một vài hoa nở sớm, lấm tấm. Nhạn theo một con bướm trắng có cánh thật lớn.

Thằng Tý chạy theo. Hai đứa vấp phải nhau và té ngã. Tý bế Nhạn răng khềnh dậy. Cả hai nhìn theo cánh bướm chập chờn trong hơi chiều.

CUNG TÍCH BIÊN

— Nó bay mất rồi anh.

— Minh chờ con bướm khác. Chiều chiều bướm về ngủ trong rừng này mà.

Tý không biết gì về rừng nhưng nó có thể giải thích bầy bọ cho Nhạn răng khềnh vừa lòng. Tý thường nghe anh nói về rừng. Tý nuôi giấc mộng đi chơi xa vào rừng. Cuộc viễn du đầu đời của chú bé mười hai tuổi đó.

— Anh hái cho Nhạn cái hoa này đi. Hoa gì đây anh?

— Hoa chuột. Hoa con chuột đó. Nhạn trố mắt:

— Hoa con chuột? Thế có hoa con Nhạn không anh?

truyện ngắn

Tý khựng người giẫy lất rồi trả lời bừa :

— Có chứ. Anh hai nói có hoa con Nhận.

— Hoa con Nhận đâu anh.

Tý hái một cái hoa bông trang đưa cho Nhận :

— Đây hoa con nhận đây này.

Tro xám chừng như đã dày trên cao. Những vùng mây đi biển biệt nay đã về. Những vùng mây vồn vã bay từ biển về nguồn. Nơi phía núi xa ngọn lửa nào đã nhóm. Đối với Tý, đó là ngọn lửa xa vời, lạ lùng nhất.

Nhận cứ chạy lằng xằng mỗi lúc lúc một xa dần hướng về xóm. Tý phải chạy theo. Nhận bảo thằng bé con chuột phải tìm cho được nhiều cái hoa con nhận.

— Đói bụng quá Nhận ơi. Tao đói bụng quá đi thôi.

— Nhận không đói bụng đâu. Bà nội mới cho Nhận ăn ban chiều. Anh Tý anh chỉ cho Nhận coi cái sao Bắc đẩu đi anh.

— Đừng nói dốt, làm gì có sao Bắc đẩu.

— Không mà, ông nội Nhận nói có cái sao Bắc đẩu. Ban đêm ông nằm ngoài sân vắng. Ông nhìn lên cao chỉ cho Nhận xem cái sao Bắc đẩu.

— Cái sao Bắc đẩu là sao Nam tào đó.

Tuy trả lời bậy bạ như thế Tý vẫn đưa hai mắt ngẩn ngơ lên trời cao. Và Tý bàng hoàng. Đêm đã về thật rõ ràng thăm lằng.

— Tối rồi Nhận ơi. Trở về đi Nhận ơi.

Hai đứa bé ngó quanh quất. Quả tình chúng nó đang ở trong một cụm rừng thưa. Chung quanh toàn là đồi với đồi. Nơi chúng nó đứng cách cái xóm trọ chừng non hai cây số ngàn nhưng chúng nó không thể nào tìm về được. Thằng bé Tý mười hai tuổi. Trong đời nó, đêm nay thực sự bị ngăn cách bởi cánh tay êm dềm của mẹ.

Nhìn những cánh rừng sim tiếp nối xa xa. Nghe mùi lá khô và mùi lá khô và mùi thơm của các loài hoa dại về tối ngào ngạt, Nhận muốn bùng mặt khóc hết sức. Nó nhớ mấy con cá trong hồ. Nhớ mẹ

nó. Nhớ mấy cái râu lùn phún trên chiếc cằm của ông nội. Giờ này chắc ông đang nằm ngoài sân, ông đang nhìn cái sao Bắc đẩu. Sao Bắc đẩu chính là cái sao Nam tào đó Nhận ơi.

— Mỗi cái quá hà, anh Tý ơi.

— Đói bụng quá Nhận ơi.

— Anh cũng Nhận đi.

— Ngồi trên « cái đá » này đi. Ngồi đây Nhận ơi.

Hai đứa bé ngồi trên một tảng đá phẳng Tý gọi là « cái đá ». Tý lột cái hoa bông trang ra. Nó bày cho con Nhận hút từng chút mật ngọt trong từng đợt nhỏ. Chúng nó như hai con bướm con hút nhụy.

— Ai bày anh Tý hút thế này.

— Anh Hai.

— Chì quá há. Khát nước quá anh Tý ơi.

— Đói bụng quá Nhận ơi.

Hai đứa bé nhìn lên vòm trời tối thăm. Cuộc phiêu lưu đến đây có một sự gì ghê gớm trong đầu óc Tý. Nó nhớ đến những hình bóng mỗi tối anh Hai thường hay đùa chọc trên bờ tường. Nhớ đến một sự gì lạnh lùng thân ái, Tý quay sang ôm lấy con Nhận.

Nhận rúc đầu vào ngực Tý. Hai con nai con ngủ say sau đó.

Khi sương xuống ướt cả hai vai, con bé Nhận thức dậy khóc. Cái răng khèn cũng khóc theo, nức nở, dưới mắt thằng Tý. Trăng khuya đã lên phía kia ngọn đồi.

Trăng nhò lên bàng bạc. Mây trắng ràn rụa trên khung trời lằng đằng. Thằng Tý đói bụng quá. Nó nghe con Nhận khóc hoài đầm quạu. Nhưng rồi lát sau thằng bé cũng đầu cũng khóc theo.

Hai con nai lại ngủ.

Khuya lắm, hai con nai đi lại phía hồ nước nhỏ nơi bãi cỏ. Dưới ánh trăng vàng lạnh hai con nai con uống nước. Chúng nó nhớ mẹ và thêm được cho ăn.

— Lạnh quá anh Tý ơi.

Chúng nó cùng rúc xuống một bụi cây sim. Thằng Tý lấy lá khô đắp cho Nhận. Hắt ru Nhận ngủ bằng nỗi sợ hãi của nó.

Cứ sau mỗi giấc ngủ chập chờn hai con nai con thức dậy với muôn vàn hình ảnh của đêm quanh quất. Đây một cảnh hoa dại hồng thắm một cách lạ lùng dưới ánh trăng. Đây một chiếc lá khô ướt đầm sương đêm. Đây bãi cỏ thoải thoải, vắng vẻ ứa nước mắt. Đó, như có ai đi xào xạc trong rừng. Có ai gọi xa xăm phía đằng xóm. Chắc cha mẹ đèn đuốc đi tìm con.

Đêm như là một người bạn thân ái ru ngủ hay đêm như là một ông kẻ uy hiếp chúng nó. Tý lo nghĩ



mung lung nhưng hai con mắt nó cứ phải hí hí lại. Nó nhắm cả một thiên nhiên trong mắt. Nó mang những ông thần đi chập chờn với giấc ngủ... Ông thần có râu trắng tay cầm cây gậy. Ông thần chấp cho một đôi cánh. Nhận bay lên trời trước. Và Tý đứng dưới này luyến tiếc ngó theo... Tại Tý ầu, Tý rủ rề Nhận vào rừng để Nhận nhìn đói, Nhận lạc đường, Nhận phải khóc, nên ông thần phạt Tý đó.

Trong giấc mơ Nhận bay lên cao,
(xem tiếp trang 30)

lứa tuổi thích ô mai

— Chúng ta không có thì giờ đi tìm một lý tưởng. Không có thì giờ chọn lựa lý tưởng. Thế đã bất hạnh rồi. Lại không có lý tưởng để mình chọn lựa còn bất hạnh hơn. Huy Cận, mấy chục năm qua, đã diễn tả giùm tâm trạng mình.

Tôi đọc cho Quỳnh nghe mấy câu thơ :

*Kìa treo trái mộng chầu cây đời
Ngang với tầm tay gần cửa người
Nhưng mùa vu vơ tay đã mỏi
Để chề đời thoáng vị cơm ổi*

Và tiếp :

— Thế hệ tuổi trẻ cha anh mình còn nhìn thấy trái mộng đề tay mùa vu vơ. Đến thế hệ mình, không nhìn rõ trái mộng ở đâu.

Quỳnh chợt phá ra cười. Tôi hỏi :

— Tao hài hước chẳng?

Nó lắc đầu :

— Không, mà trở thành « bà cụ non » rồi.

Tôi trợn mắt :

— Thế à? Tao khôn trước tuổi đấy.

Quỳnh nhăn mặt :

— Tao ghét những người khôn trước tuổi.

— Nhưng mày cũng đã khôn trước tuổi?

— Thì tao ghét luôn cả tao.

Tuổi trẻ, ối, ta ghét mi! Chẳng lẽ phải thốt lên tiếng nói hãi hùng ấy ư? Và đó là sự tàn nhẫn của thời đại mà tuổi trẻ tôi, tuổi trẻ Quỳnh, tuổi trẻ của những người bằng tuổi tôi đang đang cay hứng chịu. Hứng chịu trong cô đơn. Không ai hiểu nỗi cô đơn của chúng tôi. Tâm lý ở những giờ triết lý không đề cập tới tại sao tuổi trẻ Việt Nam cô đơn. Cay đắng nhất là người lớn cứ tưởng chúng tôi hồn nhiên lắm. Rồi khuyên rằng hãy học đi, học chăm chỉ, ngoan ngoãn. Lớn lên... Lớn lên. Rồi chán, chúng tôi lớn khôn rồi. Lớn lên để cô đơn hơn. Như con ốc, càng lớn, đại dương càng rộng.

(kỳ sau tiếp)



mùa thu của em

TỊNH THỦY

Chiều nay em đi bộ trên con dốc về nhà, con đường từ đồi thông đến nhà em có rất nhiều hoa tím dại, những cánh hoa nhỏ xiu yếu ớt run rẩy trong gió lạnh gầy gầy. Bây giờ là mùa thu với ngọn gió heo may hiu hắt, với lá vàng rơi ngập lối đi, không hiểu sao em nghe thương con đường này chỉ lạ, con đường vắng lặng không một bóng người, chỉ nghe tiếng lá rơi xào xạc và tiếng chim ca trên cành em đã đặt tên cho con đường này là con đường mùa thu, con đường có những khoảng nắng tròn vào buổi trưa nắng gắt, nhưng mát vô cùng bởi những tàn cây rậm lá cao vút hai bên. Chiều nào, em cũng ra đồi thông cách xa nhà em gần một cây số, đi dạo thơ thần rồi ngồi bên gốc thông già mà ngày xưa mẹ và em vẫn ngồi. Khung cảnh ở đây sao êm đềm và vắng vẻ quá, quanh em là đồi thông bao la những cây thông to lớn cao xanh um, em nhớ ngày xưa mẹ thường hay nhặt lá thông già kết thành chổi, những cây chổi con bé xiu dễ thương, mẹ bảo ở đây buồn quá, nhất là khi trời mưa. Mưa ở đây dai dẳng, em hay đứng bên cửa sổ nhìn trời mưa, bầu trời đục và xám, cảnh vật như được bao phủ bởi một làn sương mù dày trắng xóa, mùi đất ẩm bốc lên nghe ngầy ngấy, đồi thông xa xa hiu quạnh, em cảm thấy mình bé nhỏ trước cảnh thiên nhiên. Em còn nhớ ngày mẹ xa em là một ngày đất trời tầm tã cơn mưa đầu mùa, chiều mưa hôm ấy là một kỷ niệm không phai mờ trong lòng em. Bây giờ mùa mưa đã về nhưng mẹ chưa trở lại... Em bước từng bước chậm lắng nghe buổi chiều êm đềm như một ngày mùa thu không mưa, em nhìn lên bầu trời, mây thật trắng, những tầng mây với những hình thù kỳ dị nổi bật trên nền trời xanh biếc, em chợt thấy chiều hôm nay không nắng dù chỉ là nắng sắp tàn, tự nhiên em nghe thấy buồn, một nỗi buồn lâng lâng. Cũng khung cảnh này, con đường mùa thu của em vẫn có lá rơi xào xạc, nhánh cây khô bên đường mà ngày xưa em không với tới bây giờ em có thể bắt bướm trên cành mà không phải nhấc chân, nhớ ngày xưa mẹ thường bắt bướm cho em ép vào trang sách, những cánh bướm đủ màu sắc sỡ bây giờ vẫn còn nằm trong trang sách cũ nhưng mẹ thì thật vắng xa, để rồi cứ mỗi chiều một mình em thơ thần trên con dốc dẫn đến đồi thông mà thấy cô độc lạ lùng. Không hiểu sao em em thích đến đồi thông ngồi một mình nhìn chiều xuống dần cho đến khi em chỉ còn nhìn thấy xa xa mặt trời mất hút dần khỏi tầm mắt của em. Gần đến nhà em rồi, em bước nhanh và hình như thoáng thấy có một bông hoa vừa nở vàng chơ vơ bên đường và bầu trời tím dần tím dần.



tòa lâu đài ma

(tiếp theo trang 14)

xuống một cái hầm ở chính giữa lâu đài. Những tiếng rú, chính ở từ dưới hầm này, ở dưới chân cầu thang vang lên... chỉ bước vài bước xuống dưới hầm đó, là tôi sẽ thấy rõ...

Tôi bước xuống...

Trong một gian phòng hình tròn, trần thấp xụp, một ngọn đèn dầu treo trên tường, leo lét cháy, soi bóng một người đàn ông, tay cầm một cái cuốc đang cúi lom khom cuốc xuống nền nhà. Gã cuốc xuống lớp đá lót dưới nền. Những tiếng chất chúa vang rộ lên. Chỗ nền đá này bị cuốc có lẽ đã từ lâu ngày lắm rồi, nên nay đã thành một hố sâu.

Gã đàn ông không phải là một người khổng lồ đầu cóc, mà là một thanh niên gầy gò hốc hác. Gã ăn mặc nghèo nàn, quần áo rách nát. Gã cố lấy hết sức cuốc thật mạnh xuống nền đá. Rồi như thấy sự cố gắng của mình chẳng đem lại kết quả gì, gã lại kêu rú lên từng hồi.

Tôi yên lặng, tắt chiếc đèn bấm đi.

Nhưng gã đàn ông đã quay lại, nhìn tôi về mặt hẳn thật khổ sở, ảo não, hai con mắt hẳn long sông sọc dữ tợn. Tôi biết là tôi đang đứng trước một người điên.

Gã rên rĩ bằng một giọng khàn khàn:

— Mi là ai? Tại sao mi dám đến làm ngăn trở công việc của ta? Từ hàng bao nhiêu năm nay, ta cuốc đá để tìm kiếm kho tàng của Glamis Castle chôn ở dưới này. Kho tàng châu báu! Kho vàng của Malcolm! Của Duncan! Của Macbeth! Một đêm kia ta sẽ tìm thấy kho tàng ấy! Ta sẽ thành chúa tể của Glamis, chúa tể của Cawdor, ta sẽ là vua xứ Tô Cách Lan! Ta! Ta! Chính ta!...

Gã nói xong, lại òa lên khóc.

Bây giờ thì tôi đã được biết rõ rồi. Tôi đã được nhìn thấy tận mắt «con ma của tòa lâu đài Glamis».

Tôi quay trở lại cầu thang xoáy ốc, lòng ngậm ngùi về những sự

vừa được trông thấy. Vừa bước thông thả, tôi vừa ngẫm nghĩ. Lúc đầu, tôi còn thấy thương hại gã điên, nhưng dần dần, tôi chỉ còn nghĩ đến sự thích thú hơi trẻ con, là được nhìn về chứng hùng của mọi người trong lũ quán, khi được biết rõ sự thực của câu chuyện ma quái này.

Đang sau tôi, những tiếng cuốc và những tiếng rú rền rĩ, vừa yên lặng được một lát, lại vang lên...

Tôi qua phòng khách lớn. Ra đến cửa, tôi lại gặp cụ già phù thủy đã tiếp đón tôi hồi nãy bằng những lời chửi rủa.

Nhưng lần này thì cụ không chửi rủa tôi nữa, và cũng không dơ gậy lên dọa đánh tôi. Cụ sẽ kéo tay áo tôi. Tôi định ném cho cụ vài đồng tiền. Nhưng tôi ngạc nhiên thấy cụ nói, bằng một giọng thật bi thảm, lẫn trong những tiếng nức nở nghẹn ngào:

— «Thưa ông, ông đã trông thấy rồi?»

— «Phải!»

— «Thưa ông, con trai tôi đó! Thăng con trai khốn khổ của tôi... Trước kia nó vẫn đi học. Chúng tôi ở gần lâu đài này, và con tôi, vì đã đọc những sách, nói về tất cả những thảm kịch đã xảy ra ở đây, nên nó bị in sâu vào trí óc nó ý nghĩ là sẽ khám phá ra kho tàng châu báu kia! Đêm nào nó cũng tới đây, và cuốc chán ra không tìm thấy gì, thì nó lại than khóc...»

— «Còn bà thì bà đến đây làm gì?»

— «Tôi đến để che chở cho con tôi. Tôi cố ngăn cản những kẻ tò mò, như ông chẳng hạn, đến làm rộn con tôi. Tôi cố dọa nạt họ sợ hãi phải bỏ đi! Tôi xin ông một điều...

— «Điều gì?»

— «Xin ông đừng cho ai hay sự ông đã thấy. Xin ông cứ nói rằng ông đã trông thấy Người Không Lỗ Đầu Cóc, và chính han đã cuốc đá và rú lên...»

— «Đề làm gì?»

— «Thưa ông, vì rằng nếu không, họ sẽ kéo lại đây, họ sẽ khám phá ra con tôi, họ sẽ bắt nó. Và họ sẽ nhốt nó vào một nhà điên, và rồi nó sẽ chết mất! Thưa ông, tôi nghiệp con tôi, nó không độc ác chút nào cả, nó thật hiền lành và thương tôi lắm... Tôi thương sót nó biết bao nhiêu!... Nó không có lỗi gì cả, phải không thưa ông? Nếu nó... điên... thì thực không phải lỗi tại nó...»

— «Trước kia cũng đã có người đến đây rồi mà?»

— «Vâng, có một đám sinh viên, và vài vị sỹ quan, đã có đến đây một lần. Tôi cũng đã năn nỉ với họ, như với ông hôm nay, và họ đã thương hại tôi...»

— «Thôi được, tôi sẽ giữ kín cho bà câu chuyện buồn thảm này. Tôi sẽ không cho ai biết sự thực cả!»

Tôi quay trở về làng, hơi bực mình, vì thế là hết cả sự thích thú làm cho mọi người cut hứng! Nhưng tôi quyết sẽ giữ lời hứa.

Về đến đầu xóm thì tôi gặp lại hai chàng thanh niên Tô Cách Lan. Trông hai cậu hơi có vẻ ngượng.

Vừa thấy tôi, một cậu vội phản trần:

— «Tại Jim không muốn vào...»

Cậu kia kêu lên:

— «Ồ kia, sao Humphrey lại nói như thế! Chính là tại anh...»

Humphrey đáp nhanh:

— «Việc ấy không có gì là quan trọng lắm! Thôi bỏ qua đi... Chúng tôi chỉ xin ông làm ơn, khi trở về, đừng cho vị hôn thê của chúng tôi biết là... xin ông cứ nói là chúng tôi có vào lâu đài cùng với ông...»

Quả thực, đêm nay tất cả mọi người cùng muốn tôi phải nói dối.

— «Vâng, tôi hứa sẽ nói thế.»

Yên tâm rồi, Jim mới sẽ hỏi tôi:

— «Vậy thế sự thực ở tòa lâu đài thế nào, thưa ông? Những tiếng cuốc và những tiếng rú là do ai...»

Tôi im lặng một lát, để lấy thêm sức cho câu trả lời:

— Người Không Lỗ Đầu Cóc tìm kiếm kho tàng của Glamis Castle!»

Humphrey kêu lên:

— «Ồ, ông thực không dễ thương

chút nào cả ! Ông nhận dịp khi tôi... Chúng tôi... nói làm sao cho đúng đây nhỉ ?...

Jim đỡ lời :

— Khi chúng tôi làm ra bộ nhát sợ !... Thôi, bây giờ thì chúng tôi xin ông ! Ông đã lấy tư cách quân tử mà hứa với chúng tôi là ông sẽ nói với mọi người rằng chúng tôi cũng cùng vào lâu đài với ông, vậy thì xin ông cho chúng tôi biết sự thực, để chúng tôi nói cho giống với những lời của ông...

Tôi trả lời, dần từng tiếng :

— «Các cậu cứ nói rằng các cậu đã trông thấy người không lồ đầu cóc ! Ai chính tôi cũng sẽ nói như thế !»

Ở lữ quán, tất cả mọi người đều thức để chờ đợi chúng tôi. Tại đây, đêm nay giờ đi ngủ được đặc biệt khuya hơn mọi ngày. Hai cô thiếu nữ vội vã chạy đến trước chúng tôi, rồi rit hỏi thăm. Hai cậu thanh niên nhường cho tôi vinh dự trả lời, lấy cớ là tôi đi đầu và cầm đèn.

Tôi tóm tắt qua loa câu chuyện bịa đặt, không kể rõ chi tiết nhiều, và kết luận :

— Bà chủ lữ quán, và tất cả những du khách trọ đây ngày trước, đã đi đến dò xét tòa lâu đài ấy, đều nói đúng. Người không lồ đầu cóc có thực, chúng tôi có thấy !

Vị được sĩ (hay sĩ quan hồi hưu) nhân dịp này, bèn kể thêm vài chuyện ma quỷ nữa, để làm cho buổi tối hóm hỉnh càng tăng giá trị lên.

Hai cô thiếu nữ muốn biết rõ thêm câu chuyện ở trong tòa lâu đài, ma, hai cậu thanh niên cảm cô hỏi nhiều nên các cô sẽ hỏi tôi :

— Thưa ông, thế người không lồ có nói gì với ông không ?

Tôi quay lại nhìn hai cậu thanh niên, như để phân vua, và tôi trả lời các cô bằng một giọng thật nghiêm trang :

— Người không lồ bảo tôi rằng : những đôi trai gái nào đã hứa hôn mà nội trong năm nay làm lễ cưới thì chắc chắn là sẽ được hạnh phúc ghê lắm !

ngủ trong rừng sim

(tiếp theo trang 21)

sáng lạng như một nàng tiên. Nhưng về trời rồi Nhận không sống nổi vì thiếu thằng Tý con chuột. Nhận rằng khèn trở về trần sau đó...

— Kiến cần quá anh Tý ơi.

Tý thức giấc, động dậy đám lá khô. Tìm bắt mấy con kiến trên làn da mịn màng của Nhận.

— Nhận sợ quá Tý ơi.

Tý ôm Nhận vào lòng. Chui sâu vào bụi rậm.

— Rớt mất cái hoa con nhận và hoa con chuột rồi, anh Tý ơi.

Bây giờ thằng Tý mới thấy nó ngu quá. Tại sao mình không thể đem theo mấy cây kẹo. Tý không thể làm tàng với con Nhận lúc này được.

Có tiếng gá gáy đầu đó. Hai con nai đã ngủ vui trong một ngôi mộ đá. Trên mộ đá có mái ngói. Tường thành cao. Bây giờ hai con nai ôm lấy nhau, mê man thật tình. Chúng nó ngất xỉu đi vì sợ, vì lạnh, và... đói không thể tả.

... Ông thần dễ thương trở lại chấp hai đứa mỗi đứa một đôi cánh. Hai con nai bay chung quanh những cành hoa dại. Không con nai nào chịu bay về trời. Trên trời

không có loài hoa con nhận vào ha con chuột. Trở thành nàng tiên Nhận sẽ mất chiếc răng khèn đáng yêu. Về trời...

Hai đứa bé thật không biết gì khi ôm nhau, với giấc ngủ mê man vì đói. Giấc ngủ thần thánh và êm ái. Con Nhận bỏ hết mấy cái hoa dưới sườn đồi. Chiếc nơ trên mớ tóc bím cũng tung đầu mất. Mớ tóc thơ ngây ướt đẫm 'sương đêm'. Khuôn mặt lý lợm của thằng Tý cũng đậm ra thiếu não, thật dễ thương. Thằng bé nằm kên ra vì cuộc phiêu lưu đầu đời của nó vào cánh rừng sim. Nó mơ màng gì đây nữa...

Khi trời hưng hửng sáng, bố mẹ Nhận và Tý đến nơi. Mọi người đã tìm sáng đêm. Hai bà mẹ khóc nước mắt. Ông nội con bé rằng khèn hẩm. cười ôm đứa cháu gái vào lòng.

Khi được đưa hồi hã về đến nhà hai vị thiên thần tý hơn vẫn còn ngủ mê man. Vì đang về trời hay vì đói meo đấy nhỉ ?... ●●●

em sẽ thấp ánh đèn màu violette bên

khóm lửa thông

sung sướng là một cách thỏa hiệp

như cánh hoa tuyết dịu dàng

như gió mây và tiếng củ

em sẽ thấp bởi tuổi ngà em ở đó

violette, violette

đằm ấm khôn cùng

thương yêu đã trút vô tình như những tai năm sấm trong
lòng em

em sẽ ép hương violette cho mềm không khi

em sẽ hẹn nàng thơ trong một lâu đài

thềm đá cũ chẳng chừng là kỷ niệm

vấn vương

em sẽ trồng violette dễ thương trên nhung nhớ

tình cảm là những gì không nói nổi

như cuộc đời Chopin

như đám rêu trên bờ tường

em sẽ nhìn niềm vui bằng thấu kính

em sẽ nhìn em qua một màn mưa

thế giới của em

HẠNH ĐÀO



● **CHU THÁNH THIÊN** (Biên Hòa).— Cháu nhiều lý tưởng lắm. Như thế rất tốt. Chỉ tiếc những mong muốn của cháu, một mình chú làm không nổi. Đề có dịp chú kể cháu nghe những lần chú đến các viện bào chế thuốc tây xin quảng cáo bị người ta coi như một dân-lấy-quảng-cáo-chuyên-nghiep và tiếp đãi chả ra gì cả. Thôi, cứ thế này mà bò, đến đâu hay đến đấy. Và khi nhiều độc giả đọc Tuổi Ngọc, tự nhiên Tuổi Ngọc sẽ đầy, hay hơn. Đừng trông mong vào những người thừa tiền bạc, cháu ạ!

● **THỤY LY THU** (Kiên Giang).— Em phải mơ làm người tạo ra những nhân vật tương tự những nhân vật em thích. Chứ sao lại chỉ mơ làm một nhân vật trong truyện. Con nhà Nguyễn Nguyễn kịp tót.

● **LÊ THỊ THƠ** (Gò Dầu Hạ).— Thấy cháu tả cái sự đi mua Tuổi Ngọc của cháu vất vả quá, chú bỗng quên vất vả. Khi muốn làm một việc không giống những việc của người khác, ta đều vất vả, cháu nhỉ?

● **NGỌC HƯƠNG** (Gia Định).— Đó là phở gà đường Huyền-Trần công chúa chứ không phải Ngọc Hân. Hy vọng rằng, khi đất nước thống nhất, người bán phở gánh ấy còn sống để cháu được về Hà Nội ăn phở gà Huyền-Trần công chúa. Mọi đề nghị của cháu, đề xét đã nhé!

● **CHU GIANG TỬ** (Đà Lạt).— Em đã được vừa ý. Nhưng không cần phải «viết thật nhiều bài cho anh» đâu. Đề thi giờ học hành chứ.

● **VÕ THỊ HỒNG LỆ** (Thủ Đức).— Rồi anh sẽ kể chuyện quê hương miền Bắc cho em nghe trong *Quê nhà tôi*. Em nói em yêu quê hương miền Bắc của chúng ta, anh vui lắm

đó, em bé miền Nam ạ! À, anh rời miền Bắc năm anh 19 tuổi.

● **TRẦN THỊ GIAO LINH** (Gia Định).— Cuối tháng này, cuốn *Trường cũ* sẽ phát hành. Những số báo và sách cháu hỏi, cháu lên Crystal Palace lầu I quán số 75 mà hỏi, sẽ có đấy.

● **VŨ LAI** (Sài Gòn).— Luôn luôn chú được đọc những bức thư của những cô cậu chưa biết nhìn xuống cuộc đời. Thấy thương chi lạ. Ngân hàng không cho chú vay tiền đâu, đừng có hòng. Muốn vay, phải có bằng khoán nhà đất họ mới cho vay. Mà chú thì đang ở nhà mượn và đang bị dọa đuổi. Thôi, cháu cứ quảng cáo cho chú là được rồi. Muốn in cuốn báo cuối năm, cháu phải có 100 ngàn. Báo nhà trường, in rõ nè ô không được sao?

● **DOÃN THỊ MINH ĐỨC** (Biên Hòa).— Cháu nói đúng nhưng nhớ rằng không có độc giả thì tờ báo hữu ích cách mấy rồi cũng phải chết. Vậy cháu cố động đê nhiều bạn bè đọc Tuổi Ngọc, cháu nhé! Trả lời cháu là ghi tên cháu vô sổ gia đình rồi đó.

● **THANH NGHỆ TĨNH** (Đà Lạt).— Không, em nhầm rồi, cả anh cũng nhầm luôn. Khi vào cuộc, chỉ còn mình anh lui cui chăm nom Tuổi Ngọc. Anh không dám tự ví mình là người tài công của con tàu nữa. Mà chỉ xin làm con sên. Nếu Tuổi Ngọc được đỡ đầu thì những người đỡ đầu nó chính là các em. Chỉ là các em.

● **PHẠM THỊ TRÂM** (?).— Cháu đang đọc tên cháu ghi trong sổ gia đình đó. Tem thư chú đã hứa biếu một người ở nhà in rồi. Nếu cháu cần, chú sẽ để lại cho cháu một ít. Nhưng gặp chú ở tòa soạn Tuổi Ngọc là việc khó. Chú ngồi trên

gác sếp, cời trần làm việc nên ngại tiếp độc giả.

● **CÚC TRẮNG** (Đà Lạt).— Đừng hỏi anh những gì thuộc về bên nhật báo, em nhé! Tội nghiệp anh mà. Viết cho nhật báo đi.

● **HUỲNH ANH** (Sài Gòn).— Nếu hôm nay vẫn chưa có tên em thì kể như anh đã ghi tên em rồi. Không thể thêm mục tử vi được. Còn trẻ phải tin ở mình chứ đừng tin số mệnh mà đâm ra... lằm cằm.

● **HOÀNG THỤY** (Gia Định).— Cứ viết cho anh như em nói chuyện với bạn em. Viết thư khác với làm văn. Anh yêu những bức thư nghĩ sao viết vậy. Thế thì bạn sau đừng mất công «nháp» thư gửi cho anh nữa nhé! À, bắt buộc, hỏi bằng tuổi thẳng Côn anh giống nó như hệt khi đứng trước «con gái». Không giống nó sao anh tả tâm trạng nó được. Cho anh hỏi thăm các «ông, bà»

đọc trong tháng này
hai tác phẩm ra mắt
của nhà xuất bản Tuổi Ngọc

thằng vũ

của DUYÊN ANH

**chuyến tàu
trên sông hồng**

của MAI THẢO

thế giới tuổi vàng nhìn về
từ hai nguồn rung động
đằm thắm nhất của hồi
tưởng và tri nhớ.

HÃY TÌM ĐỌC

Hồ Thùy Dương

Tập truyện cổ tích của

DOÃN QUỐC SỸ

Sáng Tạo xuất bản

Hoàng Thư, Thanh, Thiên, Thi, Thân.

● NGUYỄN TUẤN ANH (Mỹ Tho).— Anh lại nghĩ rằng em cứ đọc Tuổi Ngọc là vui rồi, cần gì phải viết cho Tuổi Ngọc. Em ơi, em còn bốn mươi năm nữa để viết văn nếu em muốn. Bây giờ, hãy chăm học đã, em nhé!

● HOA (Phan Thiết).— *Kiều Giang* của Hoàng Hải Thủy phóng tác từ cuốn *Jane Eyre* của Charlotte Bronte xuất bản sáu năm về trước, chắc đã hết rồi. Sáu cuốn đó là *Thằng Vũ, Thằng Côn, Con Thúy, Thằng Khoa, Thằng Vọng và cuối cùng, VỀ BUỒN TỈNH LÝ*. Cháu sẽ được đọc *Quê Nhà Tôi* một ngày gần đây.

● NHIỀU THỊ LANG (Thị Nghè).— Đó là sự lầm lẫn và sự lầm lẫn đó không bao giờ tái diễn. Cả mục *phim mới* cũng không còn. Chú rất quý cháu, là người Trung Hoa mà cháu ham học tiếng Việt và thương yêu Việt Nam. Mong thư mới của cháu.

● ANH NGUYỄN (Gia Định).— Đề nguyên như cũ. Thay đổi hoài là sự bất ổn của tâm hồn, dù chỉ thay đổi cái bút hiệu.

● HIỀN LUONG (Sài Gòn).— Đề nghị của em rất hay nhưng không thể thực hiện được. Vì tòa soạn không có người. Anh làm báo theo lối thủ công nghiệp và «độc tài». Nghĩa là mình anh chỉ huy anh! Vì anh nghèo lại chẳng ai giúp đỡ anh phương tiện trừ vài người bạn đã cho 290 ngàn. Em cứ vẽ bìa đi, to thì rút lại, nhỏ thì phóng ra, có máy mà. Còn số tiền, anh bảo đảm với em, Tuổi Ngọc sẽ là số báo tuyệt cú mèo.

● LÊ THỊ KIM LIÊN (Nhà Bè).— Ba cháu đã khuyên cháu rất đúng.

Cháu nên nghe lời ba cháu. Loại sách ấy, không những tư tưởng nhem nhuốc mà văn chương còn gồm ghê, câu viết bất thành cú. Chú rất tiếc chưa thể làm quen giùm cháu với Lệ Thy (M.C) và Kim Liên (Quảng Ngãi) vì chú ngại mở mực làm quen. Một dạo, trên một nhật báo chú phụ trách mục Tuổi Ngọc, chú đã làm quen các cháu với nhau. Khổ kẻo lợi dụng địa chỉ đề thư từ nhảm nhí. Thành ra chú sợ.

● THANH (Nguyễn Bá Tòng).— Cám ơn cháu già từ loại báo mà cà rồng hút máu con nít. Số 11, hình bìa sẽ có dân hủi cua. Gọi là đánh dấu ngày xuất hiện của Dzũng Đakao, Chương còm, Hưng mập... Đề chú bảo các họa sĩ vẽ nhiều hình bìa con trai, cháu nhé!

● PHƯƠNG TƯỜNG (Mỹ Tho).— Đừng, phải ăn cơm cho no bụng, phải ngủ cho no mắt, phải học cho thuộc bài rồi hãy mê... Tuổi Ngọc. Chứ, cháu bảo mẹ đọc Tuổi Ngọc đến «quên cả ăn cơm» thì chú buồn lắm đó.

● T.T.A. (Sài Gòn).— Bây giờ, vì các em sợ ngựa già chóng chết, anh nhận làm con sen vậy. Con sen nó sống lâu lắm cơ. Và không ai hại nó vì chẳng thêm hại nó. Như thế, em có bằng lòng không nào?

● THIỀU LINH (Mỹ Tho).— Em cứ gửi những mẫu chuyện vui cười đi. Cười hờ mười cái răng sún đi nhé!

● NGUYỄN MỸ HUỆ (Gia Long).— Nguyễn Nguyễn là dân kịp tóc. Khó gì, nhưng đề chú hỏi xem con bé có đậu tú tài hai kỳ này không đã. Thơ, truyện viết cho Tuổi Ngọc trên một mặt giấy. Và nếu được đăng, nếu báo giàu thì phải trả tiền cho cháu gọi là tiền nhuận bút. Đòi nào cháu phải trả tiền cho nhà in. Ngây thơ ghê đi ấy.

● NGÔ THUY THANH (Sa Đéc).— Em đã đến với Tuổi Ngọc rồi đó, đến rất hồn nhiên và... hơi nũng nịu một tí. Hãy hồn nhiên như thế mãi, em nhé!

● NGUYỄN THỊ VĂN DUNG (Bình Dương).— Anh đang trả lời thư của độc giả. Bây giờ là 4 giờ thiếu 15 phút chiều thứ bảy 6-9, anh làm việc từ lúc 2 giờ vì các «thiên thần sắp chữ» dục bài quá xá. Mất anh mở đi nhưng đọc thư em, mất anh sáng rực như được ăn kẹo kéo thời thơ ấu. «Con mắt kềm nhem kềm nhem, Ăn xu kẹo kéo sáng hơn đèn ó ló». Chỉ cần các em biết việc anh làm, nỗi vất vả của anh là anh bằng lòng rồi. Rất giản dị, anh làm báo vì các em, cho các em đọc. Cám ơn «chứng nhân» của anh nhé!

● MÃY ĐƠN PHƯƠNG (Thủ Đức).— Khỏi cần, em đã là người của gia đình yêu thương rồi. Biết tính sao bây giờ? Trót in khổ lớn, thôi đợi kiếp sau in khổ nhỏ vậy, em nhé!

● TRẦN QUANG HÙNG (Cần Đức).— Không in khổ nhỏ hơn được, em ạ! Báo mình ngợi ca tình yêu thương, tuổi thơ và quê hương mà em. Anh sẽ cố gắng làm cho Tuổi Ngọc vui nhộn hơn. Ghi tên em vào sổ gia đình rồi.

● NGUYỄN NHẬT ANH (Thăng Bình).— Batman và Lucky Luke không phải là loại truyện tranh nham nhở. Có thể coi Batman và Lucky Luke như hai người anh hùng vì dân diệt bạo. Tiếc là họ không phải là anh hùng Việt Nam và những người dịch truyện ra in đã làm cho họ thành nham nhở. Anh rất mê đọc truyện tranh Lucky Luke (nguyên bản). Mê lắm. Nỗi buồn của anh, em đã biết đấy, không biết vẽ và thiếu phương tiện nên không thể thực hiện những truyện tranh tuyệt vời như Lucky Luke. Nhưng em thương anh, em mê đọc Tuổi Ngọc

VĂN ĐỀ SỐ 26

ĐÃ PHÁT HÀNH

Chủ biên :
VŨ KHẮC KHOAN

Thư ký tòa soạn :
MAI THẢO

và chúc nó sống lâu, anh thấy nỗi buồn của anh được xoa dịu. Cảm ơn em nhé!

● **CHOÀNG VŨ TIỀN NHAN** (Sài Gòn).— Đó là chuyện một mai khi thanh bình. Hãy mong đợi cái « một mai » đó, em sẽ trở về quê nhà yêu dấu. Để ngăn chặn sự phản đối của dân hủi của, từ số 11, sẽ thêm nhiều mục cho dân hủi của. Không kẹt vốn nhưng rất khổ cực, em ạ! Nỗi khổ cực được các em biết nên anh không phản nản. À, quán ấy của kịch sĩ Nguyễn Long.

● **HOA BIÊN** (Mỹ Tho).— Dĩ nhiên là chú phải phòng mũi chửi. Hy vọng cháu cô động để học sinh Mỹ Tho đọc Tuổi Ngọc thật nhiều.

● **MÂY CHÙA** (KBC 3405).— Xin bài lĩnh những lời dạy bảo của bạn. Để rồi sẽ sửa chữa dần.

● **MỘT BẠN Ở 56 KÝ CON** (Quy Nhơn).— Cái khó nó bó cái khôn. Ước gì bạn ở địa vị tôi nhỉ? Bạn sẽ thương hại tôi nhiều và đòi hỏi từ từ. Tờ báo bạn đề cập đã có từ mấy năm nay và của một cơ quan giáo dục một tôn giáo. Mới ra nó cũng ẹt ẹt lắm. Một người cô đơn khởi nghiệp bằng 290 ngàn đồng trong thời buổi phở 50 đồng một tô, đi đến đâu van nài sự giúp đỡ cũng đều bị hất hủi, xua đuổi, hắt hủi chỉ làm được thế. Nếu bạn đọc thương hân, ủng hộ hân, hân mời đi xa hơn. Bằng không, hân sẽ bỏ cuộc giữa đường. Mong bạn hiền giùm và bớt khe khắt với Tuổi Ngọc.

● **NGUYỄN THỊ BẢO LY** (Quy Nhơn).— Không, em rất gần anh vì em đang đọc anh. Em « mê toi » Tuổi Ngọc nhưng nhiều người vẫn chê nó. Bởi vậy, còn phải cố gắng hơn, em nhé! Anh cố gắng đó.

● **LÔ NẶC TRIỀU** (Đà Lạt).— Gớm, em làm anh toát mồ hôi lạnh.

Gì chứ, ghi tên em vào sổ gia đình thì kè như xong rồi. Khi nào rảnh, anh sẽ gửi số 2 cho em.

● **NGŨNG TRẮNG** (Phước Nhuận).— Anh đã trả lời em một lần rồi mà. Đúng thế không? Chuyện em kể khiến anh nức lòng lắm. Nhưng tương lai nhiều mây mù lắm đó. Vì, buồn để chết người, ở Sài Gòn nhiều người lớn thuê báo Tuổi Ngọc. Hóa cho nên báo vẫn thiếu bản mà khi trả về vẫn cứ đầy nhà! Đó là mây mù đang phủ kín tương lai Tuổi Ngọc.

● **NGUYỄN NHẬT HOÀNG** (Sài Gòn). Trong khi chờ đọc *Quê nhà tôi*, em hãy bắt bố em kể chuyện miền Bắc đi. Em quen với các chú Bùi Thọ Ngạc, Tê, Hời đấy à? Phù Lưu, nơi ấy, hai thi sĩ Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng đã dạy học những năm 1946, 47 đó. Cảm ơn em đã tin cậy anh.

● **NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG** (Quy Nhơn).— Chưa thể xuất bản mỗi tuần hai số được, em ạ! Vốn liếng anh quá yếu mà Tuổi Ngọc chưa vững. Đợi sang năm, em nhé! Bây giờ chịu khó đọc « dè », nghe em.

● **THIÊN THANH** (Sài Gòn).— Từ số 11, Tuổi Ngọc sẽ đầy đủ nhiều mục đề xứng đáng là báo của cả dân hủi của lẫn kịp tốc. Cho anh gửi lời cảm ơn thầy giáo và ba má em, em nhé!

● **HUỖNH HƯƠNG** (Sài Gòn).— Bài của em, anh sẽ đọc. Trả lời em thế là đã ghi tên em vào sổ gia đình rồi.

● **HOÀNG PHƯƠNG** (Sài Gòn).— Nếu em muốn học vẽ, anh có thể giới thiệu em với một lớp hội họa miễn phí vì em nghèo. Anh không giỏi toán, vậy thắc mắc về toán học, em hãy hỏi anh Đăng Văn Hậu.

● **HỒNG TỊ MỸ LAN** (Sài Gòn).— Có quyền viết chứ. Nhưng phải để anh chọn lựa. Mà còn nhỏ, hãy đọc

**PHỤ HUYNH HỌC SINH
VÀ GIÁO CHỨC**
mỗi tháng tìm đọc
hai tạp chí

GIÁO DỤC
và
QUẦN CHÚNG

đi, lớn lên hãy viết. *Thằng Vũ* cuối tháng này sẽ xuất hiện ở các hiện sách cùng với *Chuyến tàu trên sông Hồng*. Hỏi thăm Hồng Mỹ Linh. Anh đâu có ghét người Việt gốc Hoa

● **BIÊN MẶN** (Nha Trang).— Mu-guet, mấy năm trước, là một búp bê của anh. Nhận Nai Tơ Ngơ Ngác vào gia đình thương yêu rồi. Cho anh gửi lời kính thăm ba má em. Truyện anh đã nhận được.

● **NOKASODA** (Huế).— Vậy thì chú phải cảm ơn các bạn trẻ ở Huế của chú hết mình rồi. Luyện đi lính. Chú mất một cánh tay phải. Tuổi Ngọc, thành ra cũng bớt đẹp đi.

● **GIAO THỊ YẾN** (Sài Gòn).— Được chứ, chú ghi tên cháu đây nè... Giấc mơ của cháu khiếm tốn quá. Và nó đã đến với cháu. Khi đăng ở Tuổi Ngọc hết, chú mới xuất bản *Thằng Cón, Con Thúy...* Không cần bút hiệu, tên của cháu đẹp rồi.

● **NGUYỄN THỊ LINH MIỀN** (Gia Định).— Có lẽ, đến Tết anh mời cho xuất bản *Thằng Cón* được. Những số báo đó, em chịu khó đến quán چاپ phở D.A. ở lầu I số 75 Crystal Palace đường Công Lý — Nguyễn Trung Trực mà nhặt. Lên chủ nhật cho chắc. Khoảng 10 giờ sáng, chiều thì 4 giờ. Đừng tới tòa soạn anh không tiếp đọc giả ở tòa soạn vì tòa soạn của anh ở mãi cái... gác xép, không có ghế cho đọc giả ngồi.

● **MIỀN** (Trúc Giang).— Chẳng đốt giai đoạn đâu. Mãi mãi cũng là chủ trương ấy. Viết về tuổi thơ và viết cho tuổi thơ khác nhau. Tuổi Ngọc

ĐÃ PHÁT HÀNH

VUỐT MẮT

truyện dài **THẢO TRƯỜNG**

CÁO LỖI BẠN NGỌC

Vì nhà văn Đăng Văn Hầu bị bệnh nên bất ngờ nên *Nhìn xa trông rộng* phải gác lại. Giờ ra chơi cũng ở trong trường hợp trên Tuổi Ngọc thành thật cáo lỗi cùng bạn ngọc thân mến.

đang viết về tuổi thơ. Nhưng sẽ cố gắng viết cho tuổi thơ. Thỉnh thoảng, anh đọc em trên một nhật báo. Em vẫn thế, vẫn như ngày nào Chúc em hồn nhiên hơn.

● **HÀN TÂM KHA (Đắc Lộ)**— Cảm ơn nhiều lắm. Tấm lòng của em đối với Tuổi Ngọc như thế là nhất rồi. Anh còn chừng hai trăm số 1, định hôm nào rảnh sẽ gửi tặng những em chưa mua kịp. Thôi em hãy giữ lại số 1 ấy làm kỷ niệm, em nhé!

● **MỘT EM ĐANG NĂM TRONG TỔNG Y VIỆN.**— Phải viết rõ tên, phòng thí mớì gửi vô được chứ? Không phải được thưởng đâu. Vì tòa soạn Chỉ Đạo có dành mỗi số báo để trả 1000 đồng một trang cho những truyện ngắn đặc biệt. Truyện ấy được họ thích họ trả 1000 đồng một trang. Bởi cái thích «lạ đời» đó, chủ bút đã bị nghỉ việc. Thành ra, truyện ấy trở thành chuyện lí hữu hồi bấy giờ. Hiểu chưa nào?

● **THỤY HIỀN (Chợ Lớn).**— Rồi sẽ có truyện của Mai Thảo ở số 12. Ô mai là xi muội đó. Châu muốn phần thưởng gì đây về công lao cổ động Tuổi Ngọc của châu?

● **NGUYỄN BÍCH NGỌC (Phan Thiết).**— Thế là sự phân phối không đều. Và là nỗi đau đớn của con sen khi thấy báo trả về. Chú sẽ để dành cho châu.

● **LÊ THỊ KIM HOA (Phan Thiết).**— Châu mới là người xứng đáng nhất. Việc gì mà châu phải hối hận?

● **TÔN NỮ THỤY KHA (Gia Định)**— Chú rất muốn in nhiều nhưng in nhiều sợ sẽ phải gặt báo trừ cơm. In nhiều thì bán nhiều. Bán nhiều thì chú... «xây bình định» và Tuổi Ngọc sẽ thật đẹp, thật đầy. Nhưng in nhiều bán ít thì con sen hết... bỏ!

● **CAO NGUYỄN VŨ (TT/PBR).**— Chưa lần nào khóc khi nhớ kỷ niệm cả. Nhưng lần này, tuy lòng đã lạnh, nước mắt nhường cho con và cả vợ nữa, mà đọc thư của Vũ, chú suýt khóc. Hồi người linh biền trẻ tuổi của chú—được chứ, vì Vũ đòi gọi chú là chú mà—lâm sao ta có thể gặp nhau một lần, dù một lần rồi thôi, để nhìn nhau một lúc? Ta sẽ nói với nhau để nghe hồn rung động đến đâu mà cũng được khóc thương tuổi thơ Việt Nam. Không, Vũ không thể là cháu của chú, Vũ là tri kỷ của chú. Chú rất muốn làm người bạn vong niên của Vũ. Chờ thư Vũ.

● **HƯƠNG THỦY (Huế).**— Đừng oán chú. Khi nào nhà phát hành đòi hỏi, chú sẽ in thêm đề cháu khỏi phải chen mua Tuổi Ngọc và khỏi «lội nghiệp» những người chậm chân. Ở Sài Gòn thì quá dư. Thế mới chết chứ! Cháu chịu khó học hỏi sẽ khá. Chú không ghét người học kém mà chỉ ghét người lười biếng thôi. Ngày xưa chú lười biếng lắm và bây giờ chú thấy ghét chủ ngày xưa thậm tệ.

● **ĐỖ THỤY HƯƠNG (Phước Tuy)**— Chưa nhưng sẽ làm thẻ hồng thay vì thẻ xanh. Chắc còn lâu đấy. Chờ đi, anh sẽ gửi những số báo đó cho em.

● **CÁC BẠN Ở BÀ RÁ.**— Rất cảm ơn những câu nói đùa của các bạn trong mỗi cuộc tán gẫu. Khi nào đùa thành thật, nhớ đừng quên tôi đi nhé! Tôi sẽ không phụ các bạn đâu. Vâng, mỗi ngày mỗi mới nhưng cái khó nó cứ bỏ cái khôn. Thí dụ: Muốn in thêm 8 trang offset mà không muốn «bóc lột» độc giả, phải khúm núm tới các viện bào chế thuốc tây xin quảng cáo khổ như ăn mày dơ dáy. Họ từ chối khéo hay bố thí vài kỳ sau những kỳ kèo bớt một thêm hai! Bạn thấy tội nghiệp «nhà văn» Duyên Anh chưa? À, tôi đã có ý nghĩ ấy nhưng mỗi người một lãnh vực và tôi sợ ông bạn quý mà bạn đề nghị mới sẽ... từ chối. Ít ai chịu ăn cơm nhà vác ngà voi cho tuổi thơ Việt Nam. Ngay mấy ông bạn vàng còn hỏi «viết à, tiền trả ra sao» thì mong gì sự cộng tác bố thí của thiên hạ. Nói để các bạn buồn mười lăm phút nhé!

TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

Đoàn thị Kim Nghĩa (Sài Gòn), Trần thị Hoa (Mạc Đĩnh Chi), Lê thị Minh Nguyệt (Sài Gòn), Đinh công Tường Vũ (Sài Gòn), Lê Ngọc Phụng (Phú Lâm), Tô thị Anh Liên (Sài Gòn), Lê thị Thủy Nga (NTH Nha Trang), Đan Thành (Hưng Đạo), Phạm thị Minh Lý (Kiểu Mẫu), Đỗ thị Thu Hương (Hưng Đạo), Nguyễn Thiên Trang (Sài Gòn), Phạm thị Ngọc Diệu (Mỹ Tho), Trần Thanh Thủy (Gia Long), Trần thị Lệ Thủy (Trưng Vương), Mai Phương Nga (Sài Gòn), Nguyễn viết Kết, Nguyễn kim Cương, Trương thị Hoa (Saint Thomas), Tôn nữ Thanh Bình (Đồng Khánh), Hàn Hoa Anh, Hàn Lan Anh (Đồng Khánh), Hoàng minh Thức (TH Cộng Đồng), Hoàng thị Tuyết Anh (Gia Long), Lý Trần Hà (Gia Long), Đỗ thị Phương Hồng (Sài Gòn), Nguyễn Đức (Đà Nẵng), Trang Thanh Tâm (Bình Chánh), Anh Thư (Lê văn Duyệt), Trịnh thị Ngọc (Thánh Tâm), Phan thị Lệ Hiền (Marie Curie), Nguyễn thị Đức (Sài Gòn), Nguyễn thị Ngọc Lan (Sài Gòn), Tường Vi (J.J Rousseau), Lê xuân Thanh (Huế), Hoàng linh Nghiêm (Đồng Hà), Thái khắc Phương (Quảng Trị), Giao Thoa (Đồng Khánh), Trần thị Lệ Ngọc (Đà Lạt), Sương Mai (Bùi thị Xuân), Nguyễn thị Chiêu (Trưng Vương), Lâm Hồng Ngọc (Chợ Lớn), Phương Trinh (Gia Long), Trần thị Thục Đoan (Đồng Khánh), Lê Bảo Ngọc (Đà Lạt), Quỳnh Mai Trang (Trưng Vương), Lâm Linh Thảo (Marie Curie), Trần chiêu Hàn (Đà Nẵng), Ngọc Bích (Sơn Trà), Nguyễn thị Lục Diệp (Gia Long), Đinh thị Minh Nguyệt (Bùi thị Xuân), Lê xuân Trang (Gia Long).

QUÁN CHẠP PHÔ

duyên anh

Lầu I số 75
Crystal Palace

Nguyễn Trung Trự & Công Lý
Sài Gòn

- Sách của các tác giả chọn lọc có chữ ký.
- Báo Tuổi Ngọc từ số 1.



SẮP TỚI TẾT TRÔNG
trăng, tết của nhi đồng
các nước bị ảnh hưởng văn
hóa Trung Hoa. Hàng năm,
cứ đến rằm tháng tám, nhà
nước mới đoái thương

những mầm non của tổ quốc. Đoái thương bằng
cách, quanh những con đường gần Bộ Thanh
Niên hay Tổng Nha Thanh Niên, nhà nước cho
treo vôi vàng dăm bảy cái khẩu hiệu « *Thiếu
nhi là mầm non của đất nước* » hay « *Nhi đồng
là tương lai của xứ sở* ». Một trận mưa lớn trong
ngày rằm tháng tám, hoặc sau đó, sẽ làm phai
nhạt lớp sơn xấu viết trên vôi trắng. Một vài
cuộc phát quà, phát đèn. Một vài bài diễn văn
khô khan mở đầu bằng câu « *Các cháu nhi đồng
thán mến* ». Thế là hết. Sang năm lại tái diễn
những trò trên. Như vậy, cách đoái thương
mầm non của tổ quốc đã diễn ra, ở miền Nam
này, từ mười lăm năm nay! Buồn trẻ và điu
hiu. Vô tích sự và lãng nhách. Năm nay, chả
hiệu nhà nước có thay đổi cách đoái thương
mầm non của tổ quốc không?



Ở MÃ LAI Á, HÀNG NĂM CÓ
một ngày họp mặt của các nhi
đồng xuất sắc của mỗi tỉnh
tại thủ đô Kuala Lumpur để
giới thiệu một nhi đồng gương
mẫu nhất trong năm. Hàng

chục ngàn nhi đồng tụ tập ở trong cái *stadium*
rộng rãi dành riêng cho thanh thiếu nhi Kuala
Lumpur. Đó là ngày quan trọng của nhi đồng
Mã Lai Á. Sau những tháng tuyển chọn, ban tổ
chức lựa một em gương mẫu nhất. Em này, có
thề, trong năm qua đã can đảm nhảy xuống
sông cứu một người chết đuối; hay báo cho sở
cứu hỏa phát giác một đám cháy mà mọi người
chưa hay và nếu sở cứu hỏa không biết sớm,
hậu quả của đám cháy sẽ gây thiệt hại cả sinh
mạng lẫn tài sản của dân chúng; hay dẫn dắt
một phi công gặp nạn trong rừng già, vân vân...
Em bé can đảm này được dẫn tới trước mặt
Quốc vương và Hoàng hậu và các viên chức.

làm dáng

em thích làm người lớn?

Có phải thế không em? Mặc dù vào lứa tuổi các
em còn rất trẻ, bé bỏng và ngây thơ với những
quyển rũ đặc biệt của loại trái cây xanh, song các
em đều thích bị coi là « em bé » mãi. Trên con
đường bóng cây thành phố nhà trường em đã phải
nghe vanh nón lá che dấu những đôi mắt ngưỡng
mộ rồi sao? Lại thỉnh thoảng em còn « bị » mời đi
phủ dâu nữa chứ. Ôi chao, như vậy thì làm sao em
giữ mãi vẻ-bé-thơ-học-trò-con-gái được đây. Vì thế,
cho nên mặc dù rất thương những vần thơ ca tụng
nét đẹp học trò của Hoàng Anh Tuấn:

*Có đi qua xin em đừng đánh phấn
Tóc buông rèm lứa tuổi thích ô mai
Mắt vương tơ của những phút học bài
Tay khéo léo khi đánh chuyền với bạn*

Các em cũng thích làm người lớn vô cùng. Một đôi
giầy đúng « mode », một kiểu áo hợp thời trang, mái
tóc chải gọn cầu kỳ, chiếc sắc tay đắt giá v.v. Các em
tưởng rằng những « phụ tùng » đó giúp em tự biến
cải em thành một con người khác, một con người xa
lạ với nhân dáng cô bé học trò và « người ta » sẽ
phải ngạc nhiên thấy em đã thành người lớn, không
còn coi thường em « bé bỏng tí teo » nữa. Nhưng nếu
em có ý định nguy trang như vậy, chị tin rằng sẽ thất
bại vì tất cả những thứ đó không những không đủ để
biến cải em như đôi đũa thần đã biến cải cô bé lọ
lem mà còn làm mất mát những nét đẹp trời cho
nữa đó. (Đấy là chưa nói tới trường hợp vì khiêu
thảm mỹ yếu, em có thể trở thành lỗ bịch và lúng
túng trong khi y phục em chưa từng mặc bao giờ.)

Chị không phản đối ý định thích làm người lớn
của các em xong chị đề nghị một bí quyết khiến các
em vẫn giữ nguyên nét trẻ thơ của mình mà « đối
tượng » thì phải tấm tắc khen em là đã trưởng thành,
các em đồng ý chứ?

Và muốn như vậy, các em phải qua nhiều giai
đoạn chuẩn bị:

Giai đoạn 1.— Chịu khó đọc thêm sách báo để
huấn luyện tư tưởng sao cho chín chắn. Với những
kiến thức tổng quát thu thập được, em sẽ dễ dàng
góp ý với các bạn về đủ mọi vấn đề mà không sợ bị
chê là « bé con tí gi ».

Giai đoạn 2.— Tập bỏ những bước chân « vanh
khuyen », những chuỗi cười ròn rã, những cử chỉ
láu táu hay đổi hờn, những nghịch ngợm « con trai »
v.v. để tập e dè khép nép « mắt thuyền qua nền nón
văn nghiêng vanh » và, bước chân thì đi rất nhẹ:

(tiếp theo trang 33)

chiếc vé xe điện

(tiếp theo trang 11)

đến nơi đến chốn: đi xe điện là phải mua vé, trốn vé là phải phạt, vé hạng bét không được lén phéng lên ghế hạng nhất vv... Một vài anh học trò bị anh Tây Coóc bắt và bộp tai, đá đít theo đúng thái độ của Tây thực dân. Học sinh liền tổ chức một trận đòn hội chợ để trả thù. Anh Tây Coóc bị một trận đòn như tử và bị đập xuống hồ giữa cánh đồng. Việc học trò đánh Tây Xe Điện làm dư luận, nhất là trong giới học trò con nít tôi lúc đó, sôi nổi, thích thú.

Sau 1945, chiến tranh chấm dứt, tôi còn đi học được gần trọn một niên học nữa mới tới ngày xảy ra cuộc chiến tranh kéo dài 8 năm trên toàn diện đất nước chúng ta. Năm đó tôi 15 tuổi, ngày ngày xách cặp cùng với các bạn lên xe điện ra Hà Nội học, buổi chiều lại theo tàu điện trở về Hà Đông. Trong khoản tiền mẹ cho mỗi ngày để đi học, ăn quà sáng, có thêm khoản tiền vé xe điện đi về trước khi tôi lên tận Thụy Liên, nơi có văn phòng chính của Sở Xe Điện để nộp hình và tiền, mua một tấm carte đi xe điện hàng tháng. Có tấm carte đó, tôi có quyền đi xe điện tha hồ mỗi ngày năm mươi chuyến cũng được. Nhưng trước ngày đi lên Thụy Liên đóng tiền mua carte, có một chuyện xảy ra trên đường tàu điện Hà Đông-Hà Nội làm cho tôi tới nhiều năm sau, vẫn còn hối hận mỗi khi nhớ lại.

Như tôi đã kể, bọn học trò chúng tôi đi học cha mẹ cho tiền mua vé, nhưng chúng tôi cứ khoái đi tàu không vé. Khi bị xét thì chườn từ đầu toa đến cuối toa, nhảy từ toa trên xuống đường khi tàu đang chạy để nhảy lên toa dưới. Tên nào nhảy tàu giỏi, không bao giờ phải mua vé được coi là can đảm, linh lợi, tháo vát, được sự mến phục của đồng bọn, tên nào chăm chỉ bỏ tiền ra mua vé bị coi là cù lùn, bị thiệt, bị chê và khinh. Tôi không dám nhảy tàu liều lĩnh khi tàu đang

chạy nhanh như các bạn, xong tôi cũng thích đi tàu không phải lấy vé. Một thủ đoạn rất thường mà bọn học trò chúng tôi áp dụng để qua mặt mấy ông kiểm soát là gài một cái vé xe cũ trên vành mũ, hoặc ở tay cầm của cặp sách, làm như mình đã mua vé rồi. Kiểm soát viên nhiều khi trông thấy cái vé vé tròn gài ở vành mũ, tay cặp sách của chúng tôi, bèn bỏ qua không hỏi.

Cho tới một buổi chiều, tôi còn nhớ đó là một buổi chiều mùa thu đẹp, trời cao và xanh, qua Ngã Tư Sở và Thái Hà Ấp, nơi có đền người Tàu thờ Sấm Nghi Đống, những rừng cây thấp hai bên đường tàu đã đặng những sợi dây tơ hồng vàng óng, tôi cũng gài một cái vé xe điện cũ vào tay cặp sách và tôi bị kiểm soát viên hỏi vé.

Cái vé cũ gài ở cặp chỉ có tính cách trình diễn mà thôi, nếu bị hỏi vé nếu tôi thông minh và nhanh trí khôn hơn một chút, tôi phải làm lơ cái vé gài sẵn đó đi để móc tiền ra mua vé ngay. Trong lúc bối rối tôi quên mất là trên những tấm vé đều có số, mỗi chuyến tàu người bán từ số vé nào đều phải ghi vào sổ để trình với kiểm soát viên. Tôi đưa vé hôm qua, hoặc là vé buổi sáng, họ biết ngay là vé cũ đã dùng rồi nhưng chưa xé. Nếu hôm đó khi bị hỏi, tôi thì móc đồng bạc ra mua vé thì không có chuyện gì xảy ra cả, đằng này tôi lại rút cái vé cũ gài ở quai cặp ra đưa cho người kiểm soát.

— Vé cũ. Cậu mới mua vé này hay là cậu đi vé cũ? Ông kiểm soát coi cái vé tôi đưa rồi hỏi tôi. Đến lúc đó tôi vẫn còn có thể cứu vãn tình thế bằng cách cười ruồi, cười gượng, đổ mặt rồi áp ứng thú nhận là đi vé cũ và móc tiền mua ngay vé mới, hoặc thú nhận là tiêu hết tiền... Tất cả những kiểm soát viên Việt Nam đều dễ dãi với bọn học trò đi xe điện. Họ cũng có con cháu đi học và bọn con cháu họ cũng

ngghịch ngợm, cũng thích đi tàu không vé như tôi. Nhưng tôi không làm thế, tôi lại chỉ người bán vé đứng sau lưng ông kiểm soát và nói chính anh ta vừa bán cho tôi cái vé đó.

Tôi không biết rằng lời nói dối của tôi có thể rất tai hại cho anh bán vé. Tôi có thể gian lận bằng cách đi vé cũ không sao nhưng nếu người bán vé bán vé cũ, vé đã dùng rồi cho tôi, anh có thể bị mất việc. Đã từng có những người bán vé tàu điện kiếm thêm bằng cách bán vé cũ cho khách và đã bị đuổi. Tôi còn nhớ rõ người bán vé — một thanh niên trạc hai mươi nhăm tuổi, người gầy gò có vẻ đói rách, bận sơ mi cụt tay sờn cổ — mặt xanh ròn khi bị tôi chỉ mặt. Anh ấp úng và anh run rẩy:

— Cậu hại tôi... Tôi làm thế là cậu giết tôi...

Trong cơn bối rối, sợ hãi, tôi không còn biết phải nói gì, làm gì nữa. Thú nhận mình đi vé cũ ư, muộn quá. Cứ khẳng khẳng nói rằng mình mới mua vé ư?... Tôi không quen nói dối. Chắc lúc đó mặt tôi cũng đỏ, cũng xanh không kém mặt người bán vé bị tai nạn nghề nghiệp. Ông kiểm soát cũng chưa biết xử trí ra sao, bỗng có một người đàn ông lạ, một người tôi không hề quen biết, đi cùng trên toa xe, bước tới sau lưng tôi, đưa ra một đồng bạc và nói bằng một giọng hòa nhã:

— Em tôi nó nghịch, nó đi vé cũ đấy. Không phải ông này bán vé cho nó đâu. Các ông bán cho cái vé khác..

Cuộc bế bối của tôi đến đây là ngừng. Anh kiểm soát không muốn kiểm chuyện bảo anh bán vé xé cho tôi tấm vé khác. Anh bán vé cũng không mong gì hơn là không bị buộc tội bán vé cũ. Chắc anh cũng có một vài lần kiếm thêm vài đồng mua quà cho con bằng cách đó nên anh sợ, nếu tôi cứ nhất định nói là chính anh bán cho tôi cái vé cũ đó thì đời anh rắc rối nặng.

Tôi xấu hổ và ân hận ôm cặp ngồi đưa mặt ra suốt từ đó cho tới lúc tàu vào tới đầu cầu Hà Đông. Tôi nhìn trộm người đã mang tôi ra khỏi cơn bế bối đó: anh là một người đàn ông trạc ba mươi tuổi,

(xem tiếp trang 34)

nhìn xuống cuộc đời

cao cấp. Ban tổ chức đọc tiểu sử em, kể thành tích căn đảm của em. Quốc vương trao huy chương cho em. Vô tuyến truyền thanh, truyền hình phát đi khắp nước. Hàng triệu nhi đồng trong nước chiêm ngưỡng em nhi đồng gương mẫu đề ao ước được như em. Em bé khóc sướt mướt hay nhe răng sún cười trong biển sóng động vỗ tay ca ngợi. Em trở thành thần tượng của nhi đồng Mã Lai Á. Em sẽ trở thành người anh hùng Mã Lai Á khi em lớn lên. Tên tuổi em đã ghi vào sách báo Mã Lai Á. Hân em không quên điều đó.



Ở VIỆT NAM, CHƯA AI nghĩ tổ chức Ngày Nhi Đồng ý nghĩa và quan trọng như ở Mã Lai Á. Chúng ta đang có chiến tranh, thần tượng nhi đồng không thiếu. Người

ta còn nhớ truyện em bé (quên tên) miền Trung cứu thoát người phi công Mỹ gặp nạn. Em bé chỉ được thưởng công trạng ở Bộ Tổng Tham Mưu. Lẽ ra, em phải được giới thiệu với tất cả thiếu nhi Việt Nam về lòng can đảm và tình thương không biên giới, chủng tộc của em. Rồi em bé Danh Kê ở Kiên Giang, lén cướp súng giặc cho xuống máy chạy về con sông tự do. Em cũng chỉ được ông tỉnh trưởng thưởng vài ngàn! Báo chí ít nhắc đến em. Rồi người hùng Biệt Động Quân tí hon tên là Mạnh, anh dũng nhất thế giới, can đảm nhất thế giới. Nhưng nhi đồng Việt Nam nghe chừng như rất xa lạ với em. Và còn biết bao thần tượng nhi đồng vô danh? Tưởng nhà nước nên bắt chước Mã Lai Á tổ chức Ngày Nhi Đồng Việt Nam đi chứ. Không lo cho nhi đồng, đừng trách thanh niên hư hỏng. Không lo cho nhi đồng rồi làm sao có thể hệ xâm minh bảo vệ quê hương? Chẳng lẽ, một cái bánh nướng, một cái đèn giấy mà kích thích được lòng yêu nước. Nhi đồng Việt Nam đang khao khát nhiều thứ. Xin nhà nước đừng để các em cháy tóc xanh và mộng ước xanh.



VỀ NGHỆ THUẬT QUYẾN RŨ trẻ con, phải phục những người Tàu ở Chợ Lớn. Bắt cứ một trò gì người Tàu Chợ Lớn « chế » ra, con nít cũng mê tit thò lò. Từ

những tấm bìa in hình cao bồi đóng khung nhỏ đến số mấy ngàn đề con nít cắt nhỏ chơi *tat hình*, chơi *dịch* tới những cái ve chai ni lông

sách mới

KHAI PHÓNG

Khai Phóng là nội san của Hội Phụ Huynh Học Sinh Nha Trang, xuất bản không định kỳ. Số 1 ra ngày 1 tháng 5 — 1969 là số ra mắt và cũng là số mới nhất. *Khai Phóng* dày 124 trang ấn loát ngay tại Nha Trang, đề giá 60 đồng. Ngoài bài vở của các thân hào nhân sĩ trong tỉnh, chúng tôi còn thấy sự hiện diện của những nhà văn tên tuổi như Võ Hồng, Châu Hải Kỳ, Quách Tấn, Dương Kiên... Tại sao có *Khai Phóng*? Câu trả lời xin được dành cho những người chủ trương *Khai Phóng*.

Đứng trước định mệnh lịch sử của dân tộc, chúng ta chỉ còn một con đường duy nhất là nỗ lực tự cứu. Dĩ nhiên, mỗi một người trong chúng ta, mỗi một tập thể trong cộng đồng xã hội có một con đường thích hợp để dẫn thân. Con đường mà chúng tôi đã lựa chọn là con đường văn hóa, giáo dục.

Chúng tôi thiên nghĩ, muốn tái tạo muốn trùng tu những kiến trúc hữu hình bị tàn phá, chúng ta chỉ phải cầu cứu đến những phương tiện vật chất tuy khó khăn nhưng không đòi hỏi những nỗ lực quá lâu dài. Đến như để tái tạo và phát huy những giá trị tinh thần thì không phải là công việc của một ngày hay một tháng mà là công việc gian khổ của hàng thế hệ với tất cả nhiệt tình và tri chí, với sự phấn đấu không ngừng để phá đổ thành lũy kiên cố của sự dốt nát, sự sa đọa của tri tuệ và những lực lượng bảo thủ chống đối. Chỉ bao giờ con người được giải thoát khỏi những xiềng xích ấy, những kiến trúc vật chất của xã hội mới có ý nghĩa đích thực là để phụng sự con người.

Quan niệm như vậy, với lòng thành Khẩn, chúng tôi đóng góp một chút gì nhỏ bé vào công cuộc lớn lao vĩ đại đó. Trong đêm tối mịt mùng, thả thấp ngọn nến nhỏ còn hơn là ngồi nguyên rửa bóng tối. Ngọn nến mà chúng tôi cùng châm lên được mệnh danh là KHAI PHÓNG.

Chúng tôi hy vọng, ở mỗi tỉnh, ở mỗi quận trên toàn quốc đều có một ngọn nến như *Khai Phóng*. Những ngọn nến cùng thấp một lúc, cùng sáng lên trong một giai đoạn mà văn hóa, giáo dục đang đánh « moóc » S.O.S., thiết tưởng đêm sẽ sáng dần. Hay ít ra nó cũng không đến nỗi tối mò như hiện tại. Vì là nội san, lại ấn loát ở tỉnh nhỏ nên hình thức kém mỹ thuật, sự trình bày hơi luộm thuộm. Tuy rất trang nhã. Và những bài viết trong *Khai Phóng* đều có giá trị về văn chương hoặc tràn ngập những ưu tư với thế hệ thanh niên hôm nay của những người thực sự có lòng.

THIÊN SƠN

đẹp như mặt trời



Hảo chưa kịp vá, con lo bữa nay. Ba quên mặc vào, muối lại đốt lưng Ba. Nên con lên chị Hảo lấy kim khâu lại. Đường khâu vụng về, nhăn nhúm. Lúc Ba mặc áo, Ba cười tươi tắn hỏi — Đứa nào « nhíp » áo Ba. Con xấu hổ làm thinh. Chị Hảo nhìn chị Hà, rồi nhìn con — Con Hương đó ba. Ba xoa đầu con « tội nghiệp con ».

Rồi ba mặc áo suốt buổi chiều làm con nghe vui sướng vô cùng!

Ba ơi, những chiếc xe đạp cũ nằm chõng trống, những cái xe đem sửa ba phải cạo sơn, thay vỏ làm ba bận rộn hằng ngày. Vậy mà cứ hề hàng chè đậu đen của bà Sâm ngang qua là ba kêu vào chia đều cho mỗi đứa. Trời ơi, có ai được như tụi con không ba? Mồ côi mẹ khổ vô vàn. Nhưng ba của con đã đóng vai trò « mẹ ghê » thương con chõng trên tất cả rồi!...

Buổi chiều ba ăn ít cơm quá. Ba lại muốn đau rồi. Con thấy ba nằm im, hai mắt sâu hóm, cái trán cao nhăn lại làm lòng con se thắt. Không ba sẽ hết mệt mỏi. Ngày mai ba lại vui vẻ làm việc. Ba mạnh các con mới vui. Và để tối tối con được nghe ba hát ru bé Hoàng:

« Ầu ơ... gió đưa buổi chiều sau hè

« Tưởng đâu sum họp, ai dè xa nhau ».

Giọng ru của ba buồn nặng trĩu, nhưng có men vị ngọt ngào dỗ dành con thơ vào giấc ngủ êm đềm. Và con vẫn nghĩ: « Mẹ mẹ còn cha. Cha cũng là bầu sữa người đủ nuôi dưỡng con khôn lớn, và đem hạnh phúc tới cho từng đứa.

Mẹ ơi, [ba đẹp như mặt trời!

MIỀN MIỀN

thư hàng tuần

chúng ta rất thiếu những Mark Twain. Nếu bạn chỉ có số vốn còm như tôi, bạn sẽ bỏ cuộc ngay từ lúc nhá in đặt điều kiện với bạn.

Tôi làm báo Tuổi Ngọc không phải để mưu sinh. Nên tôi không cần cạnh tranh. Để làm được Tuổi Ngọc, tôi đã phải làm những công việc tôi không thích, những công việc mua chuốc lấy thù hận mà mưu sinh. Và, những công việc đó thật nhân hạ, kiếm tiền dễ dàng, chẳng bao giờ phải mờ mắt làm công việc của người « co rếch tơ », người tùy phái; chẳng bao giờ phải tủi thân chầu chực chờ được một ông hay bà chủ một viện báo chế thuốc tẩy nào đó tiếp mình với cái thư giới thiệu trình trọng! Bạn hãy hình dung ra một cây bút hung hăng ở một tờ báo hung hăng nọ, vì muốn tờ báo của chính mình khỏi chết, phải thân đi xin cái quảng cáo, bạn sẽ hiểu được lòng tôi đối với các bạn trẻ, các em của tôi. Hiểu giùm tôi và bớt khe khắt, bớt lý tưởng cho tôi nhờ. Tôi là người thích đẹp, thích mới.

Với thanh kiếm này, với võ công này, tôi chỉ múa nổi những đường guom rối loạn như bạn đã thưởng thức. Và đã thấm mệt rồi. Nếu như bạn không bằng lòng, bạn muốn những đường guom ngoằn ngoèo, thú thật, võ công tôi chỉ có thế. Và tôi sẽ xin được rửa tay treo kiếm.

DUYÊN ANH

cây hoàng lan

ảnh yêu đầu của người đã cùng mẹ qua 14 năm hạnh phúc để rồi vĩnh biệt ngàn năm — Không còn gì nữa sao ba? 14 năm chung sống không còn chút tình nghĩa nào để ba ở bên mẹ trong những ngày còn lại sao ba? Hạnh nghe hồn tử dâng lên khi nhìn chung quanh — trong khung cảnh tóc tang tiêu điều vồn vện chỉ có một chú Phan cúi đầu... im lặng.

Ba về ngay sau đó, Hạnh nhìn ba với đôi mắt đượm nhiều trách móc khi ba bước vội vào nhà. Nhưng nước mắt Hạnh tuôn rơi khi ba gục đầu thồn thừ bên xác mẹ... Chôn cất mẹ xong, ba soạn lại phòng mẹ và bắt gặp quyển nhật ký của mẹ giấu dưới nắp đàn. Ba ngày liền tiếp, ba đóng cửa ở một mình trong phòng mẹ. Ngày thứ tư, Hạnh đang ngồi trước bàn thờ mới nhìn ảnh mẹ mà khóc, thì ba chạy nhanh xuống ôm chặt lấy Hạnh kể lể. Những ngày sau đó Hạnh mới biết vì sao ba khóc. Trong cuốn nhật ký để lại, mẹ không hề trách hờn ba mẹ chỉ oán định mệnh trời trêu làm mẹ mất tình yêu của ba. Đoạn cuối, mẹ xin ba dù không còn thương yêu mẹ, cũng hãy chăm sóc Hạnh vì Hạnh chỉ là đứa trẻ mới lớn. Mẹ còn xin ba tha thứ cho mẹ đã không tròn bổn phận làm vợ.

Hạnh đã khóc rất nhiều và yêu mẹ hơn bao giờ khi đọc lời trời trần của mẹ «... con đừng oán trách gì ba hết, lỗi tại mẹ. Con hãy vâng lời và yêu kính ba là con yêu mẹ đó...» Ba ngỡ ý muốn đem đi Hạnh về ở trong nhà để ba gần Hạnh luôn. Nhưng Hạnh không muốn có ai vào nhà nình dè bới xóa hình ảnh mẹ. « Không ai thay thế mẹ con được hết » Hạnh đã nói với ba như vậy, ba đành để Hạnh ở với chú Phan và một tuần ba về với Hạnh ba ngày. Hạnh vẫn biết ba ân hận nhiều lắm, nhưng vì bổn phận đối với « người ta » nên ba phải sống xa Hạnh. Tuy vậy Hạnh vẫn thấy tủi thân và khóc luôn, mặc dù bên Hạnh lúc nào cũng có chú Phan khuyên bảo an ủi. Và rồi chiều chiều với cây đàn cũ của mẹ, với những khúc nhạc mẹ dạy ngày xưa, Hạnh dần dần để gởi hồn thương của mình về mẹ...

...Khúc nhạc vừa trôi là bài « Giọt mưa thu »...

HOÀI MY

nhìn xuống cuộc đời

bé ti đứng vừa một viên mứt tầm ruột, con nít đều chiều cổ tận tình. Mới đây, những hoa giấy ở chân trời Mỹ quốc chưa ngót rơi xuống đầu ba chàng cao bồi (hiều nghĩa là anh hùng bởi vì những người cao bồi đúng ra là những vị anh hùng) du nguyệt điện về thì Chợ Lớn đã sản xuất ngay *Bàn cờ phi thuyền Apollo 11* in ộp xết rất lõe loét. Chơi cờ này như chơi cá ngựa. Lắc xi ngẫu. Chỉ khác ngựa được thay bằng phi hành gia. Con nít đang mê bàn cờ phi thuyền Apollo 11. Đưa nào đưa ấy chỉ mong thắng cuộc đề lên... cung trăng! Tưởng rằng khi muốn quyền rũ nhĩ đồng, muốn kết hợp nhĩ đồng thành tập thể đề giáo dục, nhà nước đừng quên các nhà sáng chế trò chơi con nít ở Chợ Lớn. Người ta đang lo nếu 100 ông nhà văn tranh đấu đòi bãi bỏ kiểm duyệt sách mà thành công, Chợ Lớn sẽ sản sinh khối những tay văn nghệ viết và vẽ cho nhĩ đồng. Lúc ấy, vấn đề sẽ vô cùng bi đát!



CHỈ TRONG VÒNG KHÔNG đầy hai tháng, kể từ ngày phát động đến nay, phong trào Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi Quân Đội đã phát triển mau lẹ ngoài sự tưởng tượng của mọi người. Thiếu tướng Trần Văn Trung, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị đã hân hoan tuyên bố như trên tại buổi lễ ra mắt của 2000 thiếu nhi quân đội thuộc

Biệt Khu Thủ Đô ở một bãi tập của trường Bộ Binh Thủ Đức. Con số thiếu nhi gia nhập Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi Quân Đội đã lên tới 10.284 em. Mục đích của Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi Quân Đội là giúp các em phát triển đức dục, trí dục và thể dục hầu trở nên những công dân hữu dụng tương lai. Tuổi Ngọc rất hoan nghênh phong trào Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi Quân Đội và mong rằng, sau đó, còn có phong trào Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi... Dân Sự, chẳng hạn. Với số đoàn viên 10.284 và, có thể, còn nhiều nữa. Phong trào đã lo sách báo cho các em đọc chưa, có chọn lựa sách báo cho các em không? Đó là cả một vấn đề. Và, vấn đề trước tiên, Tuổi Ngọc đề nghị Thiếu tướng Trung nên đặt cho Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi Quân Đội một cái tên rất hồn nhiên, rất thơ ngây. Hay hùng mạnh, có vẻ... quân đội cũng được. Chẳng hạn Đoàn Thiếu Nhi Trần Quốc Toản. Tưởng là hay hơn cái tên Đoàn Ngũ Hóa Thiếu Nhi Quân Đội. Không biết có ai đọc bài báo này và « trình » lên thiếu tướng Trung không đây?

làm dáng

(tiếp theo trang 29)



*Bước nhẹ nhẹ như bóp mềm hơi thở
Như ngập ngừng chưa rõ xé chiêm bao*

dáng dấp rụt rè, đoan chính, nét mặt thâm kín suy tư xong tươi tỉnh.

Giai đoạn 3.— Chuẩn bị đi chơi, đi ăn cưới, phủ đầu hoặc dự dạ hội. Với những buổi họp mặt này, em đâu có thể xuề xòa như đi học hay đi « picnic » với người thân, với gia đình. Vì vậy em cũng cần trang điểm chút ít và cũng cần « diện » những kiểu áo hợp thời trang song không quá lố.

Bây giờ em được quyền dùng phấn sáp. Ít trang điểm nên da chưa ăn phấn và vì vậy mà cần nhiều công phu. Trước khi bắt tay vào việc trang điểm các em nên dùng lòng trắng trứng pha vài giọt chanh, đánh cho nổi bọt rồi dùng bút lông tô lên mặt. Để chừng 15 phút, rửa sạch với nước ấm rồi nước lạnh và savon tốt. Da em sẽ sạch sẽ, tươi mát. Dùng lait Essotérica hay phấn kem ướt Lancome thoa đều, (em cũng có thể dùng phấn nước « Pankake » Max Factor, song loại này làm cho em có vẻ già vì nó quá rỗ), thoa một chút phấn hồng nhạt, son nhạt, kẻ một đường chì đậm nhỏ dưới chân mi (phải thật nhỏ mới đẹp, tô đen quá lộ liễu không thích hợp với tuổi các em).

Em cũng có thể sơn móng tay bằng thuốc bóng hay hồng nhạt.

Cách trang điểm của các em càng kín đáo bao nhiêu càng tôn vẻ đẹp của các em bấy nhiêu.

Và sau đó, một chiếc robe màu nhạt, may khéo không quá ngắn hoặc chiếc áo dài có màu dịu và chằm sẽ giúp em hoàn tất ý định làm một « thiếu nữ trưởng thành », duyên dáng và lịch thiệp.

MINH VĂN

chiếc vé xe điện

(tiếp theo trang 30)

ăn bận thường, mặt dài và da hơi xanh. Tôi không đủ kinh nghiệm để nhìn và nhận xét anh làm nghề gì. Tôi chỉ thấy anh thường thường như tất cả mọi người và tôi không hề quen biết anh.

Khi xe điện ngừng ở đầu cầu, tất cả mọi người đều xuống xe, anh cũng đi qua cầu sông Nhuệ để vào tỉnh, tôi mới lấy lại được đủ can đảm để cảm ơn anh và đề nghị trả anh đồng bạc anh bỏ ra mua vé cho tôi. Để chứng tỏ là tôi không thiếu tiền, tôi mở cặp cho anh thấy tôi có tới bảy, tám đồng trong đó.

Chúng tôi dừng lại dưới chân cầu, trước mặt tôi là người đàn ông lạ và đông sông, bên phải tôi là nhà Cercle của công chức tòa Sứ, sau lưng tôi là nhà riêng của Công Sứ Pháp, một tòa nhà lầu nằm giữa một vườn cây rộng và đẹp, tòa nhà

đẹp nhất tỉnh. Tôi nhớ rõ đôi mắt anh nhìn mấy tờ giấy bạc nằm trong cặp sách của tôi, nhìn mặt tôi, tôi có cảm giác như lúc đó anh rất buồn vì một thiếu niên có vẻ « con nhà » như tôi có thể nói dối một cách trắng trợn như anh đã thấy. Anh lắc đầu không cầm đồng bạc tôi trả và anh đặt tay lên vai tôi, tôi còn nhớ rõ anh chỉ nói có mấy tiếng :

— Em không nên dối trá. Em có thể làm cho người bán vé mất việc. Khờ cho vợ con người ta...

Rồi chúng tôi lại đi. Qua một đoạn đường nữa, anh rẽ vào con đường đi về khu phố chợ, tôi thẳng đường về nhà, lòng bồi hồi, xúc động và ân hận như chưa bao giờ tôi ân hận đến thế.

Cho tới bây giờ, ba mươi năm trời đã trôi qua, khi nhớ lại tôi vẫn còn thấy rõ khuôn mặt gầy gò, hốc hác của anh bán vé xe điện khi bị tôi chỉ mặt, làn da mặt xanh xao và cái cổ ngẩng có cục xương nhấp

nhô lên xuống của anh áp ứng minh oan. Tôi vẫn còn nhớ rõ lời khuyên của người anh tôi không quen, không biết tên, người tôi chỉ gặp có mỗi một lần ở trong đời : « Em không nên dối trá... »

● ● ●

Thư từ, bài vở gửi về
DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi
Ngọc, 38 Phạm Ngũ Lão,
Saigon. Ngân phiếu, thư
bảo đảm và mọi giao dịch về
tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG
LONG cùng địa chỉ trên. Mọi
liên lạc phát hành, xin hỏi tại
tòa soạn và trị sự Tuổi Ngọc.

In tại nhà in Nguyễn đình
Vượng — Giấy phép số 641-
BBT-NBC-HCBC.

Học sinh, sinh viên và người lớn
muốn bồi bổ óc và trí nhớ hãy uống

The advertisement for Cervotonic features a central illustration of a person with their hands on their head, appearing to be in pain or stress. Surrounding this figure are various mathematical formulas and terms related to learning and memory. The formulas include $\cos x$, $\sin x$, $Y = A \times 2$, $b^2 - 4ac$, $(50^4 ZN - 70H^2)$, $(a - 5)^2$, 10^3 , 10^2 , 10^1 , 10^0 , 10^{-1} , 10^{-2} , 10^{-3} , 10^{-4} , 10^{-5} , 10^{-6} , 10^{-7} , 10^{-8} , 10^{-9} , 10^{-10} , 10^{-11} , 10^{-12} , 10^{-13} , 10^{-14} , 10^{-15} , 10^{-16} , 10^{-17} , 10^{-18} , 10^{-19} , 10^{-20} . The text includes "bổ óc", "số kê toán", "lỗ lỗ %", "Mức lỗ %", "Bilan", "Buôn bán", "Bồi bổ", "ÓC VÀ TRÍ NHỚ", "Thuốc", "HADZER", and "CERVOTONIC".

Hàng ngày đón đọc

Công Luận



NHẬT BÁO

THÔNG TIN 0 NGHỊ LUẬN

Chủ-nhiệm : TÔN THẤT ĐÌNH

LẬP TRƯỞNG

Chuyên mỗi ngày

Thời cuộc quốc tế

Tin... lạt dừ



diễn đàn chung

tâm tư người dân

tham luận

dưới mắt chúng tôi

Trang của lính

• NGHỊ LUẬN ĐANH THÉP GIẢI TRÍ TAO NHÃ

• NHẬT BÁO QUY TỰ NHIỀU CÂY VIẾT SÁNG GIÁ ĐẦY UY TÍN

• NHẬT BÁO CÓ TÒA SOẠN VĨ ĐẠI NHẤT VIỆT NAM

• TRANG CỦA LÍNH CÔNG LUẬN MỞ LỐI CHO NHỮNG TRANG LÍNH TRÊN CÁC BÁO KHÁC

TÒA - SOẠN TRỊ-SỰ

24, Nguyễn An Ninh - SAIGON

Điện - thoại : 23.971 - 90.652 - 90.654

Tin... lạt dừ

A-BIN

ẾN XA VÀ GIẾP.

lên đại 5 nước CS
lên đảng Tập Khá.
với các cuộc biểu

Prague, trong ngày
Tập Khá đã lên
tại công trường

Phố C
• Tin... lạt dừ báo cho Phá Cú Trí biết, mà Vũ Lan nam kỳ
phát sẽ làm để trình bày cho một số cán bộ trong đội có thể có